

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**

**BÁO CÁO TỔNG HỢP
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ
HỖ TRỢ KINH PHÍ NĂM 2024**

**NGHIÊN CỨU PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH VÀ
VIỆC VẬN DỤNG CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG
ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI**

MÃ SỐ 13.01.24.1.13

**Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
Chủ nhiệm đề tài: Ths. Vũ Thị Thanh Thủy**

Hà Nội - 2024

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

BÁO CÁO TỔNG HỢP
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ
HỖ TRỢ KINH PHÍ NĂM 2024

NGHIÊN CỨU PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH VÀ
VIỆC VẬN DỤNG CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG
ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

MÃ SỐ 13.01.24.1.13

Chủ nhiệm đề tài
(ký, ghi rõ họ và tên)



Vũ Thị Thanh Thủy

Trường Đại học
Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




Lê Thị Trinh

Hà Nội - 2024

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung

Tên đề tài: Nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh và việc vận dụng của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Mã số: 13.01.24.1.13

Chủ nhiệm đề tài: Ths. Vũ Thị Thanh Thủy

Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Thời gian thực hiện: Từ tháng 5/2021 đến tháng 11/ 2024

2. Mục tiêu

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh; Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

3. Tính mới và tính sáng tạo

Trên cơ sở nghiên cứu cơ sở lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh, tác giả sẽ đi làm rõ thực trạng phong cách làm việc của cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Đề xuất các giải pháp và cụ thể hóa các giải pháp góp phần đẩy mạnh việc học tập và làm theo phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của công việc, đáp ứng với yêu cầu mới trong giai đoạn hiện nay.

4. Nội dung nghiên cứu:

Chương 1: Tổng quan nghiên cứu của đề tài

Chương 2: Phạm vi, đối tượng, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Chương 3: Một số vấn đề lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Chương 4: Thực trạng và giải pháp cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nâng cao hiệu quả học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh

5. Sản phẩm

- Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài;
- Báo cáo tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài;
- 01 bài báo đăng trên Tạp chí có chỉ số ISSN

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu

- Phương thức chuyển giao và địa chỉ ứng dụng

Chuyển giao trọn gói toàn bộ sản phẩm cho Khoa Lý luận chính trị và Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

- Tác động và lợi ích mang lại

Đề tài làm sáng tỏ giá trị phong cách làm việc của Hồ Chí Minh để vận dụng nhằm nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Góp phần đưa phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào thực tiễn cuộc sống

Góp phần thực hiện việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

Góp phần xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

Sản phẩm của Đề tài có thể trở thành tài liệu tham khảo nghiên cứu, giảng dạy, tuyên truyền của các nhóm ngành khoa học xã hội và nhân văn, cán bộ giảng viên, sinh viên, giảng dạy và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Nâng cao kiến thức và năng lực nghiên cứu của người thực hiện đề tài

RESEARCH RESULTS INFORMATION

1. General Information

Title: Research on Ho Chi Minh's Working Style and Its Application by Officials and Lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment

Code: 13.01.24.1.13

Project Leader: Ms. Vu Thi Thanh Thuy

Hosting Organization: Hanoi University of Natural Resources and Environment

Implementation Period: From January to November 2024

2. Objectives

Based on clarifying the theoretical issues regarding Ho Chi Minh's working style; assess the current status and propose solutions to enhance the effectiveness of learning and following Ho Chi Minh's working style among officials and lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment.

3. Novelty and Creativity

Based on the theoretical framework of Ho Chi Minh's working style, the author will clarify the current state of the working style of officials and lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment.

Propose solutions and specify these solutions to promote learning and adherence to Ho Chi Minh's working style among officials and lecturers at the university, contributing to improving the quality and effectiveness of work to meet new demands in the current period.

4. Research Content:

Chapter 1: Overview of the Research Topic

Chapter 2: Scope, Subjects, Approaches, and Research Methods

Chapter 3: Some Theoretical Issues Regarding Ho Chi Minh's Working

Style

Chapter 4: Current Status and Solutions for Officials and Lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment to Enhance the Effectiveness of Learning and Following Ho Chi Minh's Working Style

5. Products

Comprehensive report on the research results of the project;

Summary report of the research results;

One article published in a journal with an ISSN.

6. Transfer Methods, Application Addresses, Impact, and Benefits of Research Results

Transfer Methods and Application Addresses

Full transfer of all products to Hanoi University of Natural Resources and Environment.

Impact and Benefits

The project clarifies the value of Ho Chi Minh's working style to enhance the work efficiency of officials and lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment.

Contributes to integrating Ho Chi Minh's working style into practical life.

Supports the implementation of learning from and following Ho Chi Minh's moral example and working style in the current period.

Aids in establishing a working style for the team of officials and lecturers at Hanoi University of Natural Resources and Environment.

The project's products can serve as reference materials for research, teaching, and dissemination in social sciences and humanities fields, for officials, lecturers, and students studying and teaching Ho Chi Minh's Thought.

Enhances the knowledge and research capacity of the project participants

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	Error! Bookmark not defined.
THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	i
RESEARCH RESULTS INFORMATION	iii
MỞ ĐẦU	1
NỘI DUNG.....	3
CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI.....	3
1.1. Tình hình nghiên cứu đề tài	3
1.1.1. Các công trình khoa học nghiên cứu về phong cách làm việc Hồ Chí Minh...3	
1.1.2. Các công trình khoa học nghiên cứu vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh.....	6
1.2. Đánh giá khái quát tình hình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra	8
Chương 2: PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, CÁCH TIẾP CẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU.....	10
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	10
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	10
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	10
2.2. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu	10
2.2.1. Cách tiếp cận	10
2.2.2. Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:.....	10
CHƯƠNG 3: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH.....	13
3.1. Một số khái niệm về phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh	13
3.1.1. Khái niệm phong cách.....	13
3.1.2. Khái niệm phong cách làm việc	14
3.1.3. Khái niệm phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh	15
3.2. Nội dung phong cách làm việc Hồ Chí Minh	18
3.2.1. Phong cách làm việc sâu sát quần chúng	18
3.2.2. Phong cách làm việc tập thể - dân chủ.....	20
3.2.3. Phong cách làm việc khoa học.....	24

CHƯƠNG 4: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH	31
4.1. Thực trạng phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	31
4.1.1. Đặc điểm và tình hình của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	31
4.1.2. Thực trạng về phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	33
4.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả học tập và làm theo phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh	47
4.2.1. Giải pháp về nâng cao nhận thức về phong cách làm việc cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh	47
4.2.2. Giải pháp về việc nâng cao hiệu quả của việc thực hiện làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	51
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	63
1. Kết luận	63
2. Kiến nghị	64
TÀI LIỆU THAM KHẢO	66
PHỤ LỤC	68

MỞ ĐẦU

Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ thiên tài, kiệt xuất của dân tộc, người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam. Trọn cả cuộc đời, Người dâng hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là tài sản tinh thần vô giá của Đảng và dân tộc ta. Học tập và làm theo Người là nhiệm vụ hết sức quan trọng, không thể thiếu đối với tất cả các tổ chức đảng, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện, cống hiến và phụng sự đất nước.

Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh không những là tấm gương sáng về tư tưởng đạo đức, về lối sống, về trí tuệ, tài năng và nhân cách mẫu mực mà còn là tấm gương tiêu biểu về phong cách làm việc, với nhiều nội dung rất phong phú, được hình thành, phát triển gắn liền với cuộc đời hoạt động cách mạng không mệt mỏi của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Giá trị về phong cách làm việc của Người đã trở thành bài học quý giá, là chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách làm việc của người cán bộ đảng viên nói chung và của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nói riêng hiện nay.

Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng ủy Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường luôn quan tâm chỉ đạo sát sao trong triển khai thực hiện Kết luận số 01 ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị khóa XII về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* gắn với những việc làm cụ thể. Chú trọng từ việc học tập chuyên đề toàn khóa, hàng năm, đăng ký cam kết của cán bộ, đảng viên, giảng viên... đến những nội dung gắn với các công việc cụ thể, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng cần được thực hiện thường xuyên và liên tục. Thấm nhuần được chủ trương đúng đắn của Đảng ủy Trường, đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, trong thời gian qua, đã và đang ra sức phấn đấu học tập và rèn luyện theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, mỗi một cán bộ, giảng viên đều có ý thức xây dựng cho mình

phong cách làm việc dân chủ, tập thể, quần chúng, khoa học, nêu gương... để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội hiện nay và xác định đây một việc có ý nghĩa thiết thực và cần thiết, là nhân tố trực tiếp góp phần hoàn thiện phẩm chất, năng lực của người cán bộ, giảng viên, qua đó quyết định đến chất lượng, hiệu quả công tác của mình.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được thì vẫn còn nhiều tồn tại và những vấn đề đặt ra cần được nhận thức và khắc phục. Như, nội dung cam kết, tu dưỡng và rèn luyện của một số cán bộ, giảng viên vẫn còn chung chung, chưa gắn với chức trách và nhiệm vụ được giao; kết quả làm việc của một số cán bộ, giảng viên chưa thực sự rõ nét và có hiệu quả; trong quá trình thực hiện các công việc được giao còn dễ xảy ra những sai sót ảnh hưởng tới công việc chung; phong cách làm việc ở một bộ phận cán bộ, giảng viên còn thiếu chuyên nghiệp; Cùng với đó, việc phát hiện, xây dựng, biểu dương, nhân rộng, tuyên truyền về các điển hình thực hiện phong cách làm việc khoa học, hiệu quả, chất lượng của cán bộ, giảng viên chưa được quan tâm đúng mức, chưa tạo được ấn tượng sâu sắc trong Nhà trường để từ đó lan tỏa mạnh mẽ ra diện rộng phong trào học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đâu đó ở một số khoa, phòng ban, phong trào học tập và làm theo phong cách làm việc của Người mới dừng lại ở việc hưởng ứng, chưa đi vào chiều sâu nên kết quả của công việc chưa đáp ứng được với đòi hỏi của thực tiễn... Trong một số trường hợp cụ thể, việc thực hiện các nhiệm vụ của các cán bộ, giảng viên, giữa các khoa với phòng ban, giữa nhà trường với cán bộ giảng viên còn thiếu nhịp nhàng, khoa học... nên hiệu quả và chất lượng chưa đáp ứng được với yêu cầu chung của Nhà trường.

Với những lý do trên, tôi lựa chọn đề tài “***Nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh và việc vận dụng của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội***” để nghiên cứu. Với mong muốn từ thành quả nghiên cứu sẽ đóng góp một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đáp ứng được với yêu cầu nhiệm vụ mới trong giai đoạn hiện nay.

NỘI DUNG

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU CỦA ĐỀ TÀI

1.1. Tình hình nghiên cứu của đề tài

Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh vừa có giá trị lý luận vừa có giá trị thực tiễn rất cao trong mọi thời điểm. Với ý nghĩa như vậy, nội dung này đã được rất nhiều nhà khoa học dành thời gian và công sức nghiên cứu trên các khía cạnh khác nhau.

1.1.1. Các công trình khoa học nghiên cứu về phong cách làm việc Hồ Chí Minh

+ Cuốn sách: “*Phong cách làm việc Hồ Chí Minh, giá trị lý luận và thực tiễn*” của tác giả Phạm Ngọc Anh (chủ biên), (2015), NXB Công An nhân dân. Cuốn sách đã trình bày hệ thống phong cách làm việc Hồ Chí Minh; giá trị lý luận và thực tiễn phong cách làm việc Hồ Chí Minh và khẳng định, việc nghiên cứu, tìm hiểu, học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh để vận dụng vào việc đổi mới phong cách, lề lối làm việc có ý nghĩa thực tiễn rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên giữ vai trò lãnh đạo trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

+ Cuốn sách: “*Tìm hiểu phương pháp Hồ Chí Minh*”, của tác giả Hoàng Chí Bảo (2002), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Đã khẳng định nghiên cứu phương pháp Hồ Chí Minh không tách rời tư tưởng và phong cách Hồ Chí Minh, cũng như không thể tách rời với đạo đức và nhân cách của Người. Bởi vì, phương pháp Hồ Chí Minh là phương pháp ở tầm tư tưởng trong triết lý nhân sinh và hành động, ở sự gắn liền khoa học, cách mạng và nhân văn trong cuộc đời và hoạt động của Hồ Chí Minh. Khẳng định này của tác giả được rút ra từ quá trình nghiên cứu những nội dung cụ thể sau: Phương pháp Hồ Chí Minh và những vấn đề đặt ra từ lý luận đến thực tiễn; vận dụng phương pháp Hồ Chí Minh để tìm hiểu tư tưởng triết học Hồ Chí Minh; từ “dân” đến “dân chủ” và “dân vận” trong tư tưởng, phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh. Trong công trình nghiên cứu của tác giả, đã khẳng định tính cần thiết phải đẩy mạnh

nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh ở nước ta từ đó vận dụng phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh vào thực tiễn.

+ Ban tuyên giáo Trung ương (2011) đã xuất bản cuốn: *“Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Khi đề cập đến phong cách Hồ Chí Minh, Ban tuyên giáo Trung ương đã có điểm tương đồng với các nhà nghiên cứu khác khi nhìn nhận nó với tư cách là một chỉnh thể thống nhất, bao gồm những đặc điểm nổi bật, như phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách diễn đạt, phong cách ứng xử và phong cách sống. Trên cơ sở nghiên cứu, tác giả đã khẳng định: “Phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người, tạo thành một chỉnh thể nhất quán, có giá trị khoa học, đạo đức và thẩm mỹ”.

+ Cuốn sách *“Hồ Chí Minh sự hình thành một nhân cách lớn”* của tác giả Trần Thái Bình (2007), Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh. Đã đề cập đến năm nội dung trong phong cách Hồ Chí Minh, đó là phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt. Cũng trong cuốn sách này, tác giả đã đề cập đến nội dung phong cách làm việc Hồ Chí Minh với những đặc điểm nổi bật như thận trọng, thiết thực, chủ động; luôn nắm vững đường lối quần chúng; tác phong tập thể, dân chủ và tác phong khoa học. Tác giả Trần Thái Bình đã sử dụng thuật ngữ “tác phong” đồng nhất với khái niệm “phong cách”. Cách tiếp cận này có nhiều điểm tương đồng với các nhà khoa học khi nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh nói chung và phong cách làm việc Hồ Chí Minh nói riêng.

+ Cuốn sách: *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nói đi đôi với làm”* Nhà xuất bản thời đại (2014). Trong cuốn sách, các tác giả đã đồng nhất khái niệm tác phong và phong cách. Các nhà nghiên cứu khai thác tác phong tư duy, diễn đạt; tác phong quần chúng; tác phong tập thể - dân chủ; tác phong khoa học; tác phong ứng xử và tác phong sinh hoạt của Hồ Chí Minh trên cả bình diện lý luận và thực tiễn. Đồng thời cuốn sách cũng khẳng định: “Tác phong Hồ Chí Minh là một chỉnh thể, bắt đầu từ suy nghĩ, tới hoạt động thực

tiền và cuối cùng là sinh hoạt hàng ngày” [4,tr.211]. Như vậy, các tác giả không đi sâu nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh nhưng trong nội hàm của nó cũng đã đề cập đến một khía cạnh trong phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

+ Cuốn sách: “*Phong cách làm việc Hồ Chí Minh*” của nhóm tác giả thuộc Bảo tàng Hồ Chí Minh do TS. Vũ Mạnh Hà (chủ biên), (2019), Nhà xuất bản Thanh niên. Cuốn sách gồm 2 phần: Phần 1, tập hợp các câu trích trong những bài viết, bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh được lựa chọn trong 15 tập của bộ sách Hồ Chí Minh: Toàn tập, (2011), thể hiện phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Phần 2 của cuốn sách, tập hợp một số câu chuyện minh họa cho phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các hoạt động thực tiễn. Đây là một cuốn sách rất có giá trị đối với quá trình nghiên cứu đề tài, đặc biệt trong nội dung những vấn đề lý luận về phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

+ Cuốn sách “*Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*” của tác giả Đặng Xuân Kỳ 1997 Nxb Chính trị quốc gia, HN, đã nghiên cứu, phân tích và chỉ ra bản chất của phong cách Hồ Chí Minh là hệ thống chỉnh thể, khoa học, phát triển tuần tự theo logic đi từ suy nghĩ (Phong cách tư duy) đến nói, viết (Phong cách diễn đạt) và biểu hiện qua phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách sinh hoạt hằng ngày. Trong phong cách Hồ Chí Minh, không phải chỉ có những gì thuộc về dân tộc, không phải chỉ có truyền thống mà còn có cả hiện đại; không chỉ có quá khứ, hiện tại mà còn có cả tương lai.

+ Cuốn sách “*Phong cách Hồ Chí Minh*” của tác giả Đỗ Hoàng Linh, Vũ Kim Yến, (2014), Nxb Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội đã khẳng định: Phong cách Hồ Chí Minh là tài sản vô giá đối với dân tộc và nhân loại. Vì vậy, qua những câu chuyện minh họa vô cùng giản dị, đời thường, các tác giả đã giới thiệu cho người đọc phong cách Hồ Chí Minh – một phong cách văn hóa Việt Nam rất điển hình, gần gũi và thân thuộc. Thông qua những bài viết, bài nói, bài nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh, các tác giả mong muốn người đọc, người nghiên cứu thấy được rõ hơn tầm vóc vĩ đại của Hồ Chí Minh với tư cách là một nhà tư tưởng lớn, một nhà hoạt động thực tiễn lỗi lạc.

Ngoài ra, trên các báo giấy, báo điện tử, tạp chí đã có khá nhiều các bài viết nghiên cứu về Phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Các công trình này đã góp phần chỉ ra được cơ sở lý luận về phong cách, phong cách làm việc Hồ Chí Minh như: “Học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh” của tác giả Phan Xuân Khanh, *Tạp chí khoa học*, số 5/2006, tr.22-25; “Học tập tác phong làm việc của chủ tịch Hồ Chí Minh” của tác giả Nguyễn Anh Minh, *Tạp chí Cộng sản*, số 2/2007; “Phong cách làm việc Hồ Chí Minh” của tác giả Lê Văn Yên, *Tạp chí điện tử Lý luận chính trị*, ngày 18 tháng 5 năm 2017; “Học tập theo phong cách làm việc của Bác Hồ”, của tác giả Nguyễn Văn Công, *Báo Nhân dân*, ra ngày 10 tháng 1 năm 2024... và còn rất nhiều các bài nghiên cứu, khai thác những khía cạnh khác nhau về phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

1.1.2. Các công trình khoa học nghiên cứu vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh

+ Công trình: “*Đạo đức, phong cách, lề lối làm việc của cán bộ công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh*”, của Ban tổ chức cán bộ Chính phủ, Viện khoa học tổ chức Nhà nước, do tiến sĩ Thang Văn Phúc (chủ biên) (1998), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội. Đây là cuốn sách tập hợp các bài tham luận Hội thảo khoa học nhân kỷ niệm 50 năm Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*. Cuốn sách đã phân tích, luận giải những nội dung cơ bản về tiêu chuẩn, nội dung, yêu cầu cần học tập, rèn luyện về đạo đức, phong cách lề lối làm việc của cán bộ công chức hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Luận án tiến sĩ chuyên ngành Hồ Chí Minh học: “*Xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc theo phong cách Hồ Chí Minh*” của tác giả Phạm Thị Huyền, (2018), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội. Luận án đã trình bày một cách rất logic những nội dung về phong cách Hồ Chí Minh, chỉ ra được thực trạng phong cách làm việc của cán bộ chủ chốt cấp tỉnh ở khu vực miền núi phía Bắc, cũng như xây dựng được một hệ thống phương hướng và giải pháp cho cán bộ chủ chốt cấp

tính ở khu vực miền núi phía Bắc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

+ Công trình *“Phong cách làm việc Lêninit, phong cách Hồ Chí Minh với cán bộ công đoàn”* của tác giả Trần Đình Quảng, Nguyễn Quốc Bảo, (1997), Nxb Lao động, đã khai thác và đưa ra những nhận định cơ bản về phong cách làm việc Hồ Chí Minh, và yêu cầu đổi mới phong cách làm việc trong cán bộ công đoàn. Trên cơ sở phân tích những nội dung phong cách làm việc của Người, tác giả đã đưa ra nhận định *“Hồ Chí Minh – tấm gương sáng ngời về phong cách làm việc”*

+ Luận án Tiến sỹ giáo dục: *“Nhu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy của giảng viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội”* của tác giả Phạm Thị Thảo (2010), Luận án đã đề cập đến vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy cho giảng viên trường Đại học sư phạm Hà Nội cho phù hợp với thực tế, phù hợp với nhu cầu học tập của sinh viên. Trong đó tác giả đã nhấn mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy cho sinh viên phong cách làm việc của Hồ Chí Minh có giá trị cả về mặt lý luận và thực tiễn, đáp ứng được với đòi hỏi của xã hội hiện nay.

+ Công trình: *“Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay”* của Nguyễn Thế Thắng (2010), Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, đã nghiên cứu và đưa ra quan niệm tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý; khảo sát, đánh giá thực trạng phong cách lãnh đạo, quản lý trong những năm đổi mới. Từ đó, tác giả đã đưa ra mục tiêu, phương hướng vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phong cách làm việc vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay.

+ Luận văn thạc sỹ triết học: *“Học tập phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong giảng dạy của giảng viên trường Đại học sư phạm Hà Nội hiện nay”* của tác giả Trần Thị Xuyên (2014), Học viên Chính trị. Trong luận văn tác giả đã đi sâu phân tích và luận giải thực chất và những nhân tố quy định phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong giảng dạy của giảng viên trường Đại học sư

phạm Hà Nội. Từ đó, đánh giá thực trạng và chỉ ra tính cấp thiết cũng như các giải pháp để giảng viên trường Đại học sư phạm Hà Nội vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh vào quá trình giảng dạy.

Bên cạnh đó cũng có khá nhiều bài viết đăng trên các tạp chí khoa học về việc vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh như: “Xây dựng phong cách làm việc dân chủ cho đội ngũ cán bộ theo tư tưởng Hồ Chí Minh” của tác giả Đậu Thị Trang, Tạp chí điện tử Xây dựng Đảng, ngày 14/12/2022; “Bồi dưỡng cách làm việc dân chủ và quyết đoán cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo tư tưởng Hồ Chí Minh”, của tác giả Bùi Việt Phương, *Tạp chí điện tử Đảng Cộng sản*, ngày 1 tháng 3 năm 2022; “Học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh”, của Tạp chí điện tử Quốc phòng toàn dân, ngày 23 tháng 6 năm 2017; “Phong cách làm việc Hồ Chí Minh và vấn đề đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo trong giai đoạn hiện nay, của tác giả Nguyễn Văn Thế; Bài viết “Học tập Bác Hồ về phong cách làm việc: Dân chủ, khiêm tốn, thiết thực, đến nơi đến chốn” của tác giả Trần Đình Quảng, *Tạp chí Tư tưởng – văn hóa*, số 5, tr.12-13; Bài viết “Đổi mới phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở theo tư tưởng Hồ Chí Minh” của tác giả Lê Thị Lan Hương, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 7, tr.47-49

1.2. Đánh giá khái quát tình hình nghiên cứu và những vấn đề đặt ra

Các công trình nghiên cứu kể trên, ở một mức độ nhất định đã đề cập đến một số vấn đề lý luận và thực tiễn cả trên bình diện trực tiếp và gián tiếp, đi sâu nghiên cứu hoặc đề cập đến một phong cách cụ thể Hồ Chí Minh ở nhiều góc nhìn khác nhau, trong đó có nhiều công trình khoa học trở thành cơ sở rất có giá trị để tác giả có thể kế thừa và phát triển trong đề tài nghiên cứu của mình. Cụ thể:

Thứ nhất, Về kết quả nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Đa số các công trình nghiên cứu đã khái quát hóa, phân tích làm rõ nội dung phong cách Hồ Chí Minh dưới góc độ chính trị học, Lịch sử Đảng, xây dựng Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh. Các nhà khoa học đã tiếp cận phong cách Hồ Chí Minh nói chung và có cả những công trình nghiên cứu đi vào cụ thể từng phong cách Hồ Chí Minh như phong cách tư duy, phong cách ngoại giao, phong cách giao tiếp, phong cách

làm việc ...Tuy nhiên các công trình nghiên cứu này mới đi sâu vào làm rõ những nội dung cơ bản về phong cách Hồ Chí Minh với từng phong cách cụ thể một cách độc lập chứ chưa vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh với một chủ thể cụ thể như hướng tác giả đang nghiên cứu.

Thứ hai, Về kết quả trong nghiên cứu thực trạng và vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh của đội ngũ cán bộ giảng viên

Một số công trình nghiên cứu đã đi vào nghiên cứu thực trạng và việc vận dụng phong cách làm việc ở một số đối tượng như lãnh đạo, quản lý, lãnh đạo chủ chốt, ... khá phong phú cùng với những phương hướng, giải pháp góp phần giáo dục, rèn luyện phong cách làm việc, phong cách giao tiếp, phong cách tư duy, phong cách ứng xử của Hồ Chí Minh nhưng cũng chưa có công trình nào đi nghiên cứu cụ thể đến việc vận dụng để học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với một đối tượng cụ thể là cán bộ giảng, viên của trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và việc cần thiết phải đẩy mạnh học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh để đáp ứng sứ mệnh đặt ra của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong giai đoạn hiện nay.

Qua tổng quan nghiên cứu, có thể khẳng định phần lớn các công trình nghiên cứu mới chỉ dừng lại ở việc đi nghiên cứu hệ thống hoặc một mặt trong hệ thống phong cách Hồ Chí Minh. Trên cơ sở đó, các nhà nghiên cứu cũng mới chỉ đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện theo mục tiêu mà các nhà nghiên cứu đã đặt ra chứ chưa có đề tài nào đi vào vấn đề cụ thể mà tác giả đang nghiên cứu.

Như vậy, dưới nhiều góc độ, phạm vi nghiên cứu khác nhau, những công trình trên đã giải quyết được một số vấn đề lý luận và thực tiễn về phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh, trở thành nguồn tài liệu vô cùng quý giá cho tác giả kế thừa phục vụ cho quá trình nghiên cứu. Tuy nhiên, chưa có một công trình nào đi sâu nghiên cứu, luận giải vấn đề “ *Nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh và việc vận dụng của cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội*” như đề tài nghiên cứu của tác giả.

CHƯƠNG 2

PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, CÁCH TIẾP CẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

2.1.1. Đối tượng nghiên cứu

Việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

2.1.2. Phạm vi nghiên cứu

Nội dung nghiên cứu: Hệ thống hóa phong cách làm việc Hồ Chí Minh và thực trạng vận dụng phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Không gian nghiên cứu: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 5/2021 đến tháng 10/2024

2.2. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Cách tiếp cận

Đề tài nghiên cứu dựa trên những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Chủ trương và Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam về xây dựng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, giảng viên.

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng:

Trên cơ sở phương pháp duy vật biện chứng và phương pháp duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tác giả sử dụng một số phương pháp cụ thể khác như:

- Phương pháp logic kết hợp với phương pháp lịch sử để nghiên cứu, hệ thống, đánh giá những thành tựu và hạn chế và những vấn đề đặt ra trong nghiên cứu về các kết quả nghiên cứu phong cách làm việc Hồ Chí Minh thông qua những bài nói, bài viết và phong cách làm việc hàng ngày của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Phương pháp này sẽ tài hiện một cách chân thực nhất phong cách làm việc của Người. Giúp người nghiên cứu có cách nhìn nhận và đánh giá khách quan nhất về quá trình hình thành và phát triển của đối tượng cần nghiên cứu.

+ Phương pháp thu thập và nghiên cứu tài liệu: xây dựng tổng quan tình hình nghiên cứu và hình thành hệ thống lý luận về các vấn đề về liên quan khái niệm, quan điểm và các nội dung cơ bản về phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong quá trình hoạt động cách mạng và thực tiễn lãnh đạo đất nước.

+ Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi: Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp phỏng vấn viết nhằm thu thập thông tin, dữ liệu sơ cấp, phục vụ cho mục đích nghiên cứu. Hoạt động thu thập dữ liệu được thực hiện cùng một lúc với nhiều người theo một bảng câu hỏi in sẵn, người được hỏi trả lời ý kiến của mình bằng cách đánh dấu vào các ô tương ứng theo một quy ước đã được thống nhất hoặc sẽ có một đội ngũ điều tra viên tham gia lấy ý kiến và đánh dấu câu trả lời vào phiếu hỏi. Sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi sẽ giúp người nghiên cứu có được nguồn thông tin phong phú, có định hướng từ nhiều nhóm đối tượng, với số lượng điều tra lớn, trên phạm vi rộng. Các thông tin sau khi được xử lý sẽ là những dữ liệu khoa học quan trọng, đảm bảo tính chân thực, khách quan, nâng cao giá trị của công trình nghiên cứu.

Trong đề tài nghiên cứu, tác giả đã đưa ra các câu hỏi có các đáp án cụ thể để đối tượng được điều tra lựa chọn các phương án trả lời một cách khách quan về thực trạng học tập và vận dụng làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh để từ đó, chủ nhiệm đề tài có thể nghiên cứu, đánh giá được thực trạng của việc học tập và vận dụng của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, trên cơ sở đó đánh giá được các ưu, hạn chế, đồng thời chỉ ra được các nguyên nhân của các hạn chế trong quá trình vận dụng và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Chỉ khi chỉ ra được các nguyên nhân chủ yếu thì mới có thể đề ra các giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn đang đặt ra.

Trong phiếu điều tra, tác giả đã xây dựng 17 câu hỏi trắc nghiệm có đáp án liên quan đến các nội dung về việc vận dụng và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội và thực hiện điều tra trên 100 cán bộ, giảng viên một cách ngẫu nhiên đảm bảo tính khách quan của kết quả điều tra.

+ Phương pháp thống kê toán học: Xử lý số liệu thu thập được để đảm bảo tính khoa học của đề tài.

+ Xử lý dữ kiện khảo sát: Sử dụng chức năng tin học tự động vào quá trình xử lý để đảm bảo tính khách quan, tin cậy và khoa học của các thang đo lường giá trị.

+ Phương pháp phân tích, tổng hợp để tìm ra nguyên nhân của những hạn chế trong quá trình học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường, từ đó đề xuất các nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH

3.1. Một số khái niệm về phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh

3.1.1. Khái niệm phong cách

Nói đến phong cách chính là nói đến con người, con người ở đây hiểu theo cách nói của C. Mác: “Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội” [8, tr.55]. Vậy suy rộng ra khi xem xét phong cách của con người phải có cách nhìn toàn diện và biện chứng, có nghĩa là phải xem xét trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội phong phú và đa dạng mà con người đó tham gia. Hồ Chí Minh cũng đã từng nói, muốn đánh giá một con người không phải chỉ căn cứ vào người đó nói và viết như thế nào mà quan trọng là phải xem người đó làm thế nào, không phải làm một việc, quan hệ với một người mà ngược lại với nhiều người và làm nhiều việc khác nhau cả trong hiện tại và cả trong quá khứ

Cũng có thể hiểu theo một nghĩa chung nhất phong cách là cung cách sinh hoạt, làm việc, những hành vi, hành động, xử sự tạo nên một nét riêng của mỗi người hay một nhóm người. Phong cách bao gồm có rất nhiều loại khác nhau phụ thuộc vào từng lĩnh vực mà con người sống và phát triển như phong cách thời trang, phong cách nghệ sỹ, phong cách ngôn ngữ, phong cách lãnh đạo, phong cách giảng dạy, phong cách tuyên truyền ... Trong đó, mỗi người đều sẽ tạo ra cho mình một phong cách khác nhau từ cách họ làm việc, đến cách ăn mặc, giao tiếp, cách nhìn nhận vấn đề và giải quyết các vấn đề ... tất cả các hành động đó tạo nên những nét riêng đặc trưng, góp phần quyết định đến sự thành công của một người, hay thậm chí một nhóm người trong cuộc sống. Tuy nhiên, không phải tất cả mọi người đều mang trong mình một phong cách riêng biệt, cũng không ít người có phong cách giống nhau, đây chính là động cơ thôi thúc họ tạo thành những hội, nhóm, tổ chức ... có chung quan điểm, suy nghĩ, phong

cách sống, phong cách hành động. Có cùng chung một phong cách cũng là một tiêu chí quan trọng để mọi người có thể hợp tác với nhau để cùng làm việc chung, cùng tạo dựng một mối quan hệ, hay cùng nhau phấn đấu vì những mục tiêu cao cả.

Phong cách còn được hiểu theo nghĩa một nghĩa khác, bao gồm phong độ, phẩm cách của con người. Phong độ là dáng vẻ, sắc thái bề ngoài. Phẩm cách là cách ứng xử, giao tiếp, cung cách hoạt động, thể hiện những phẩm chất về tư tưởng, tình cảm, nội tâm bên trong của con người.

Ngoài ra, phong cách còn có thể hiểu là lễ lối, cung cách, cách thức, phong thái, phẩm chất đã trở thành nền nếp ổn định của mỗi người và một lớp người, được thể hiện trong tất cả các mặt như trong lao động, học tập, sinh hoạt, ứng xử, diễn đạt... tạo nên những nét riêng biệt của chủ thể đó.

Như vậy có thể thấy, phong cách có rất nhiều quan niệm khác nhau, nhưng tựu chung lại khi nói đến phong cách chính là gắn với con người cụ thể, làm nên phẩm chất của một con người cho dù người đó là một người bình thường, hay đến một vĩ nhân, thậm chí là một lãnh tụ. Trong đề tài này, khi đề cập đến phong cách làm việc của Hồ Chí Minh chính là ta đang nói tới cách hiểu này.

3.1.2. Khái niệm phong cách làm việc

Theo cách hiểu chung nhất, phong cách làm việc là phong thái và cách điệu làm việc. Còn theo Từ điển Tiếng Việt: “Phong cách làm việc là lễ lối, cung cách, cách thức làm việc riêng, tiêu biểu, ổn định của một người, một lớp người trong thực hiện nhiệm vụ” [27].

Trong cuộc sống học tập và làm việc, mỗi người đều có phong cách làm việc của mình, dù hiểu theo nghĩa rộng hay nghĩa hẹp thì phong cách làm việc bao giờ cũng là cái riêng, tiêu biểu có tính hệ thống, ổn định và phản ánh nét đặc trưng của một con người cụ thể. Đó là lễ lối, cung cách, cách thức làm việc ổn định, mang sắc thái của mỗi người. Phong cách làm việc là phong cách diễn ra trong đời thường, nhưng lại phản ánh các phẩm chất bên trong của một con người. Phong cách làm việc cũng thể hiện phẩm chất năng lực, tính cách của

một con người. Bên cạnh đó, phong cách làm việc của mỗi người phụ thuộc vào nhiều yếu tố như: Phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực, khí chất của họ cũng như phụ thuộc vào vị trí, chức năng, nhiệm vụ, điều kiện làm việc, sinh hoạt, sự tự giáo dục, rèn luyện và sự trải nghiệm thực tiễn. Phong cách làm việc không phải là thứ có sẵn mà được hình thành từ sự phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện không ngừng của mỗi người.

Phong cách làm việc liên quan chặt chẽ đến với đạo đức và đạo đức cũng lại được thể hiện rất rõ qua phong cách làm việc; qua phong cách làm việc ta có thể đánh giá được đạo đức cũng như nhân cách của một con người. Do đó, xây dựng phong cách làm việc mới, phong cách làm việc mang tính cách mạng, khoa học là công việc cần sự bền bỉ phấn đấu suốt đời của mỗi người.

Đối với mỗi người, đối với mỗi công việc, phong cách làm việc không đơn giản là việc riêng của họ mà còn là yếu tố có ảnh hưởng lớn đến chất lượng công việc cũng như hình thành nên nét văn hóa của con người nói riêng và của cộng đồng nói chung. Cụ thể, Đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên trong bất kỳ một nhà trường nào đó, phong cách làm việc không những quyết định đến chất lượng giáo dục và đào tạo mà còn có ảnh hưởng đến văn hóa và đạo đức đối với người học. Đồng thời, góp phần xây dựng và củng cố thương hiệu cho một cơ sở giáo dục.

3.1.3. Khái niệm phong cách và phong cách làm việc Hồ Chí Minh

3.1.3.1. Phong cách Hồ Chí Minh

Phong cách được hiểu là một nét riêng biệt trong cách nghĩ, cách làm, trong lối sống của mỗi con người. Phong cách mang đậm dấu ấn cá nhân. Nói đến phong cách Hồ Chí Minh là nói đến những đặc trưng giá trị mang đậm dấu ấn Hồ Chí Minh, được thể hiện trong mọi lĩnh vực sống và hoạt động của Người. Trên cơ sở đó, một nhà nghiên cứu khi nghiên cứu về phong cách Hồ Chí Minh đã khẳng định rằng: “Phong cách Hồ Chí Minh là những đặc điểm riêng có, cái độc đáo, có tính hệ thống, trở thành nền nếp ổn định được phản ánh trong toàn bộ cuộc sống của Hồ Chí Minh” [24,tr.82]. Vì vậy, ta có thể khẳng định, phong cách Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản vô giá mà

Người để lại cho dân tộc ta. Là một chỉnh thể thống nhất bao gồm phong cách tư duy, phong cách làm việc, phong cách ứng xử, phong cách diễn đạt, phong cách sinh hoạt...

Phong cách Hồ Chí Minh với những biểu hiện cụ thể của phong cách, tạo nên sắc thái riêng của nhân cách, tính bền vững, ổn định trong lối sống; là một hệ thống chỉnh thể, gắn bó chặt chẽ với nhau, phát triển theo logic đi từ suy nghĩ (phong cách tư duy) đến nói, viết (phong cách diễn đạt) và biểu hiện qua phong cách làm việc, phong cách ứng xử, cũng như qua phong cách sinh hoạt hàng ngày.

Phong cách Hồ Chí Minh tiêu biểu cho phong cách của người Việt Nam. Đó là phong cách của một con người với nhân cách siêu việt, cái tâm trong sáng, cái đức cao đẹp, cái trí minh mẫn, cái hành mực thước, phong cách của một lãnh tụ, một vĩ nhân, một chiến sỹ cộng sản chân chính. Đó còn là phong cách của người anh hùng giải phóng dân tộc, đồng thời cũng là nhà văn hóa kiệt xuất. Phong cách Hồ Chí Minh không phải để cho người đời ca ngợi, mà là tấm gương để mọi người học tập và noi theo. Không phải chỉ người Việt Nam, từ lao động chân tay đến lao động trí óc, từ già đến trẻ, từ miền xuôi đến miền ngược, từ người tu hành đến các chính khách, thương gia đều tìm thấy ở Hồ Chí Minh phong cách của chính mình, mà cả người nước ngoài ở phương Đông hay phương Tây cũng cảm thấy gần gũi, không xa lạ với phong cách Hồ Chí Minh. Đặc biệt, phong cách của Người không chỉ là bài học, là chuẩn mực cho việc xây dựng phong cách người cán bộ cách mạng mà còn bồi dưỡng nhân cách cho các thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau.

Phong cách Hồ Chí Minh phản ánh phẩm chất cao đẹp của người chiến sỹ yêu nước và quốc tế lỗi lạc, mà thủy chung, Người đã cống hiến hết cả cuộc đời mình cho cách mạng, cho lợi ích của giai cấp và nhân dân, tổ quốc và nhân loại. Và chính phẩm chất cao đẹp đó, Người đã xây dựng cho mình một phong cách làm việc mà Đảng ta hết sức trân trọng, coi đây là tài sản tinh thần vô giá, trở thành mẫu mực cho các thế hệ học tập và noi theo. Phong cách của Người là một hành trang vô cùng cần thiết cần được thắp sáng hơn nữa trong mọi hoạt động

và quá trình công tác của mọi cán bộ đảng viên nói chung và cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nói riêng.

3.1.3.2. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là những phương thức, cách thức đặc trưng trong hoạt động lãnh đạo cách mạng của Người. GS,TS. Đặng Xuân Kỳ trong cuốn sách “Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh” đã khái quát những nội dung chủ yếu nhất của phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là: tác phong quần chúng, tác phong tập thể - dân chủ và tác phong khoa học. Ông cũng đã có nhận định hết sức sâu sắc rằng: “Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh không phải chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa cả trái tim con người. Qua phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, mọi người đến với Đảng, tiếp nhận sự lãnh đạo của Đảng không phải chỉ bằng lý trí, mà còn bằng tình cảm sâu sắc của chính mình” [7, tr.179–180]. Nghiên cứu phong cách làm việc của Hồ Chí Minh chúng ta càng thấy rõ hơn tầm vĩ đại của Người với tư cách là nhà tư tưởng lớn, nhà chiến lược thiên tài, nhà hoạt động thực tiễn lỗi lạc.

Có thể nhận thấy, phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh chứa đựng phương pháp luận của tư tưởng và phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh. Phong cách làm việc của Người được hình thành qua quá trình hoạt động thực tiễn, chứa đựng tầm nhìn sâu rộng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự vận động của lịch sử trong thời đại mới. Nó được bắt nguồn từ phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin; phong cách ấy mang đậm hơi thở thực tiễn, có giá trị khoa học, cách mạng và nhân văn sâu sắc. Tuy nhiên, trong phong cách làm việc của Người chứa đựng những đặc trưng mới, độc đáo, riêng có của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cơ sở kết hợp những nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin với những nhân tố duy vật biện chứng của triết học phương Đông và Việt Nam để tổ chức, xây dựng và tạo lập nên những nhân tố bảo đảm cho sự thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Tóm lại: Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là tập hợp những tác phong của Người trong hoạt động công việc hàng ngày, trong hoạt động cách mạng,

trong mối quan hệ với những người xung quanh. Tất cả những tác phong ấy tạo nên phong cách làm việc đặc trưng của Hồ Chí Minh.

3.2. Nội dung phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ di sản tinh thần to lớn mà người đã để lại cho dân tộc Việt Nam. Người không dựa vào quyền lực để buộc mọi người phục tùng mà thuyết phục con người bằng một phong cách làm việc vừa có tính nguyên tắc khoa học cao, vừa có tính nhân ái bao la của một người có tấm lòng nhân hậu, phong cách làm việc Hồ Chí Minh không chỉ tác động đến nhận thức mà còn cảm hóa đến trái tim của hàng triệu con người. Qua phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, mọi người đến với Đảng, tiếp nhận sự lãnh đạo của Đảng không chỉ bằng lý trí mà còn bằng tình cảm sâu sắc của chính mình.

Phong cách làm việc Hồ Chí Minh bao gồm: phong cách làm việc quần chúng, phong cách dân chủ, tập thể, phong cách khoa học, phong cách nói đi đôi với làm, nêu gương. Tất cả các phong cách ấy, tạo nên một phong cách làm việc hiện đại, hiệu quả với các chuẩn mực đạo đức giá trị có ý nghĩa trong mọi thời đại.

3.2.1. Phong cách làm việc sâu sát quần chúng

Trước hết, phong cách quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ truyền thống dân tộc và chiều sâu nhân văn: “Nhiều điều phải lấy giá gương. Người trong một nước phải thương nhau cùng” hay “Để mười lần không dân cũng chịu. Khó trăm lần dân liệu cũng xong”[23,tr.280]. Đó là sự kính trọng dân và coi trọng sức mạnh của toàn dân bắt nguồn từ bài học kinh nghiệm của những lần chiến thắng giặc ngoại xâm trong lịch sử dân tộc. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân là cội nguồn của mọi thắng lợi, là lực lượng làm nên bất cứ thành công nào. Đó chính là chân lý.

Nói về phong cách làm việc Hồ Chí Minh thì phong cách làm việc sâu sát quần chúng là một trong những nội dung đặc sắc nhất trong phong cách làm việc của Người. Phong cách này xuất phát từ quan niệm: “nước ta là nước dân chủ, dân là chủ và làm chủ, cán bộ, đảng viên là “công bộc” của dân” [15,tr.434]. Cả

cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về gần dân, học dân, kính trọng phục vụ nhân dân. Người đã từng nói, chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta. Cán bộ muốn cho xứng đáng, phải làm được việc mà muốn làm được việc thì phải được dân tin, dân phục, dân yêu. Do vậy, trong mọi hoạt động của người cán bộ, đảng viên luôn phải dựa vào sức mạnh của dân, xuất phát từ lợi ích của nhân dân, đi đúng đường lối quần chúng.

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã thâm nhập vào quần chúng bằng phong cách thật sự của người cán bộ quần chúng. Và phong cách quần chúng ấy của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện ở việc đi sâu, đi sát quần chúng. Người quan niệm: Muốn chăm lo được cho nhân dân thì phải nắm được dân tình, phải hiểu thấu dân tâm, phải biết được dân cần gì, dân thiếu cái gì, dân khổ cái gì. Phong cách quần chúng còn thể hiện ở chỗ bao giờ Người cũng đặt lợi ích của quần chúng, của nhân dân lên trên hết, lên trước hết, cao hơn lợi ích của cá nhân mình, sẵn sàng hy sinh lợi ích của cá nhân vì lợi ích của nhân dân. Và chính Người là minh chứng rõ nhất của quan điểm đó. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải gần dân, thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân và bản thân Người là tấm gương sáng về phong cách gần dân. Phong cách quần chúng của Hồ Chí Minh xuất phát từ sự thấm nhuần sâu sắc tư tưởng trọng dân, thân dân trong nền văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam. Và bắt nguồn từ sự vận dụng sáng tạo, phát triển quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về vai trò của quần chúng trong lịch sử: Quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng; “*Gốc có vững cây mới bền. Xây lầu thắng lợi trên nền nhân dân*”[13,tr.410]. Ở đây sức mạnh của quần chúng chính là sức mạnh chính trị; còn là sự kế thừa và nâng lên tầm cao mới tư tưởng thân dân: “Nước lấy dân làm gốc”, “khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ, bền gốc” của Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Lê Lợi. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sớm thấy được vai trò và sức mạnh của quần chúng nhân dân trong lịch sử, Người khẳng định: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá

nhân anh hùng nào” [20, tr.672]. Quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử và thúc đẩy lịch sử không ngừng phát triển. Vì vậy, Người yêu cầu Đảng ta phải không ngừng tăng cường mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng và coi đó là một trong những nhân tố tạo nên sức mạnh to lớn của Đảng. Cho nên cán bộ, đảng viên phải luôn tin tưởng ở quần chúng, gần gũi và hòa mình với quần chúng, lắng nghe ý kiến, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng để từ đó giúp Đảng định ra những chủ trương, chính sách sát với thực tế yêu cầu của quần chúng. Sự gần gũi đó được thể hiện ngay từ phút đầu tiên Người ra mắt quốc dân. Khi vừa đọc một đoạn Tuyên ngôn Độc lập, Người đã dừng lại hỏi: “Tôi nói đồng bào nghe rõ không?”. Chỉ là một câu hỏi thôi, một câu hỏi bình dị, tự nhiên mà thực sự đã làm xúc động trái tim hàng chục triệu đồng bào toàn quốc. Đó là một điển hình về mối quan hệ gần gũi, thân thiết hiếm có giữa lãnh tụ và quần chúng, ngay ở những giây phút lịch sử trang trọng nhất.

Chủ tịch Hồ Chí Minh phê phán nghiêm khắc bệnh quan liêu, xa rời quần chúng của những cán bộ chỉ loay hoay quanh các bàn giấy để quyết định những chủ trương, bất chấp lợi ích và nguyện vọng của quần chúng. Quan điểm quần chúng của Hồ Chí Minh là cốt lõi hình thành nên phong cách quần chúng của Người và trở thành phương pháp, tác phong công tác: tin ở dân, dựa vào dân, học hỏi ở dân. Có dân là có tất cả. Có thể nói phong cách quần chúng của Người được thể hiện ở tình yêu thương nhân dân vô bờ bến, phấn đấu vì tự do, ấm no, hạnh phúc của nhân dân; Tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh của dân; Mọi chủ trương, chính sách phải theo phương châm từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng; Kiên quyết chống bệnh quan liêu, xa dân. Người cảnh báo: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [23, tr.672].

3.2.2. Phong cách làm việc tập thể - dân chủ

Là người đứng đầu Đảng, đứng đầu Nhà nước dân chủ, ở đỉnh cao của quyền lực, nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên có phong cách làm việc

tập thể và dân chủ. Gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể là phương châm chỉ đạo suy nghĩ và hành động của Người.

Trong quá trình lãnh đạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, phát huy sức mạnh của tập thể, nhận trách nhiệm cá nhân và hoàn thành tốt nhiệm vụ được tập thể giao phó và tuyệt đối tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Người luôn đòi hỏi cán bộ, đảng viên trước hết là những người lãnh đạo phải có tác phong tập thể dân chủ thực sự. Bởi vì mọi sự giả tạo đều làm suy yếu, thậm chí phá vỡ tập thể, mọi thói hình thức chủ nghĩa sớm muộn sẽ làm xói mòn, thậm chí triệt tiêu dân chủ.

Cũng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải gắn bó với tập thể, tôn trọng tập thể, đặt mình trong tập thể, lắng nghe ý kiến của tập thể, đồng thời tinh thần ấy cũng thấm sâu vào suy nghĩ và hành động của Người. Chủ tịch Hồ Chí Minh không bao giờ đặt mình cao hơn tổ chức, ở ngoài sự kiểm tra, giám sát của tổ chức, mà luôn luôn tranh thủ bàn bạc với tập thể Hội đồng Chính phủ, Quốc hội, khi cần thiết, triệu tập cả Hội nghị chính trị đặc biệt - một hình thức Diên Hồng của thời đại mới - để xin ý kiến các đại biểu quốc dân.

Người cũng yêu cầu là phải mở rộng dân chủ để phát huy sức mạnh của tập thể. Người thường nói: Đề ra công việc, đề ra nghị quyết, không khó, vấn đề là thực hiện nó. Ai thực hiện? – Tập thể, quần chúng. Vì vậy, có dân chủ, bàn bạc tập thể mới cùng thông suốt, nhất trí, mới cùng quyết tâm thực hiện, tránh được “trống đánh xuôi, kèn thổi ngược.” Vì vậy, Người yêu cầu phải thực sự mở rộng dân chủ để tất cả đảng viên được bày tỏ hết ý kiến của mình. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến, công việc mới thông suốt và có năng suất và hiệu quả mới cao. Theo người: “Thực hành dân chủ là chìa khóa vạn năng để có thể giải quyết mọi khó khăn trong công việc, ngay từ khi lập kế hoạch và suốt quá trình thực hiện” [20, tr.256].

Người căn dặn: “Để làm cho Đảng mạnh, thì phải mở rộng *dân chủ*” [16,tr.287]; “Để lãnh đạo tốt, các cấp ủy phải thật *đoàn kết*, thật *dân chủ*, phải

thực hành chế độ “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” và phê bình và tự phê bình để không ngừng tiến bộ” [21, tr.448]. Đối với Nhà nước, Người cho rằng: “Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên” [20, tr.376].

Người luôn coi trọng cán bộ, khẳng định “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” [13, tr.309], “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” [13, tr.280]. Phong cách, tác phong công tác của cán bộ rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả công việc. Bởi vậy Người luôn căn dặn cán bộ “*Tác phong* phải dân chủ, dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng” [16, tr.149]. Muốn có tác phong dân chủ, “cán bộ phải đi sát sản xuất, đi sát quần chúng và phải dân chủ với dân” [23, tr.526]. Như vậy, vừa là phát huy dân chủ nhân dân, vừa rèn luyện tác phong dân chủ của người cán bộ.

Trong cách thức, phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn thể hiện phong cách làm việc giản dị, gần gũi nhưng sâu sắc, quyết đoán, hòa mình vào quần chúng nhân dân, coi nhân dân là cội nguồn của mọi thắng lợi. Người coi dân chủ là “chìa khóa vạn năng” để khơi dậy tính sáng tạo của nhân dân, huy động và sử dụng nguồn lực nhân dân vào các lĩnh vực, ngành, nghề hoạt động khác nhau, bảo đảm thắng lợi cho sự nghiệp cách mạng ở mọi lúc, mọi nơi. Người đã nhấn mạnh: “Dân chủ, sáng kiến, hăng hái, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lặt vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều” [13, tr.284].

Bởi vậy, Người nhắc nhở cán bộ, trong phong cách làm việc, phong cách công tác, phong cách lãnh đạo của cán bộ phải chống bệnh hẹp hòi, nghĩa là phải tuyệt đối vì lợi ích của Đảng, của Nhân dân. Người chỉ rõ: nguyên nhân của

bệnh có nhiều, nhưng chủ yếu là do ham danh vọng và địa vị, nên khi ở cương vị phụ trách thì lôi người này, kéo người khác, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì đẩy ra. Hậu quả của bệnh hẹp hòi là gây chia rẽ, mất đoàn kết giữa cán bộ cấp trên phái đến và cán bộ địa phương, cán bộ cũ và cán bộ mới, giữa bộ phận và toàn cục, cán bộ cơ quan này và cán bộ cơ quan khác, địa phương này và địa phương khác...

Phong cách làm việc dân chủ theo tư tưởng Hồ Chí Minh, là phải “nói đi đôi với làm”. Người yêu cầu cán bộ phải thống nhất giữa nói và làm, tư tưởng phải chuyển hóa thành hành động cụ thể, hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện lý tưởng cao cả của Đảng và dân tộc. Người từng căn dặn “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”. Tức là để dân tin, dân quý, dân ủng hộ, người đảng viên phải làm trước, đi trước, dù có gian khổ, hy sinh cũng không kêu ca, phàn nàn. Nói đi đôi với làm còn là cách để cấp trên gương mẫu với cấp dưới, là để cầm tay, chỉ việc giữa người có kinh nghiệm với người mới, người chưa có kinh nghiệm. Ở bất kỳ đâu, làm bất cứ việc gì, ở cương vị nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều tôn trọng, lắng nghe ý kiến của mọi người, phát huy trí tuệ của tập thể, đề cao những kinh nghiệm, sáng kiến, cách làm hay, sáng tạo đem lại hiệu quả cao trong công việc. Người chỉ rõ: “Gom góp mọi ý kiến rời rạc, lẻ tẻ của quần chúng, rồi phân tích nó, nghiên cứu nó, sắp đặt nó thành những ý kiến có hệ thống... Cứ như thế mãi thì lần sau chắc đúng mực hơn, hoạt bát hơn, đầy đủ hơn lần trước. Đó là cách lãnh đạo cực kỳ tốt” [13,tr.330-331].

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người cán bộ phải có ý thức tập thể cao, tạo được bầu không khí dân chủ, cởi mở trong làm việc, cũng như trong cuộc sống; từ đó, tạo động lực, niềm tin cho mỗi người có thể tham mưu, hiến kế, đề xuất những cách thức, biện pháp nâng cao năng suất lao động, xây dựng đơn vị, địa phương vững mạnh về mọi mặt. Đồng thời, đề cao phong cách làm việc dân chủ nhưng không đồng nghĩa với dân chủ quá trớn, mạnh ai người nấy làm, mà phải tuân theo nguyên tắc “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách”; làm bất kỳ việc gì

phải đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết; phải nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên...

3.2.3. Phong cách làm việc khoa học

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, làm việc khoa học là “làm việc đúng hơn, khéo hơn” có kết quả; còn làm việc không khoa học tức là làm việc “không đúng, không khéo”, tùy tiện, gặp đâu làm đấy, nên thường mắc nhiều sai lầm, khuyết điểm, hoặc không có kết quả, thậm chí thất bại. Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi mọi người trong công việc phải kiên quyết khắc phục những hạn chế đó và đồng thời có cách làm việc phù hợp. Từ rất sớm, Người đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc phương pháp làm việc khoa học và trở thành một tấm gương cho các cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập và làm theo.

Phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh được thể hiện trước hết là trong giải quyết các công việc, dù ở đâu, bất kỳ trong điều kiện nào và với đối tượng nào, Người đều có kế hoạch, mục đích rõ ràng; làm việc hầu như không có thời gian nghỉ, làm việc với lòng nhiệt tình cách mạng vì nước, vì dân. Hồ Chí Minh thường nhắc nhở cán bộ: Kế hoạch một, biện pháp mười, quyết tâm phải hai mươi, ba mươi, muốn lãnh đạo đúng thì “phải tổ chức sự thi hành cho đúng” [13, tr.325]. Nếu chương trình, kế hoạch có hay đến mấy, nhưng nếu tổ chức và thi hành không đúng, thiếu biện pháp thích hợp, bản thân mình thiếu quyết tâm hoặc không biến quyết tâm của lãnh đạo thành quyết tâm của quần chúng, thì mọi chương trình kế hoạch đều không trở thành hiện thực. Người còn căn dặn: “Bất kỳ việc to hay việc nhỏ đều phải có kế hoạch. Kế hoạch đầy đủ thì thành công. Kế hoạch không đầy đủ thì thành công một phần nửa. Không có kế hoạch thì hoàn toàn thất bại. Làm việc phải ngăn nắp. Bất kỳ việc gì cũng phải nắm lấy phần chính mà làm trước, không được bừa bãi, chậm chễ” [13, tr.264]. Người phê bình một số cán bộ lãnh đạo: “Chương trình công tác thì quá rộng mà kém thiết thực. Đặt ra kế hoạch và chương trình không xét rõ năng lực của những người thi hành kế hoạch và chương trình đó. Thành thử việc gì cũng muốn làm mà việc gì làm cũng không triệt để” [13, tr.463]. Từ thực tiễn hoạt

động cách mạng và thực tiễn công tác, Hồ Chí Minh đã định hình được tác phong khoa học trong công việc và trong công tác lãnh đạo. Người chỉ rõ: “Gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: Vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế nào, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều, chớ gặp sao làm vậy” [13, tr.279] và “việc gì cũng phải tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi đến chốn” [13, tr.307]. Khi ra các quyết định phải có thông tin đầy đủ và đảm bảo có phương án thực thi hiệu quả, không chủ quan duy ý chí, phải xây dựng thói quen tôn trọng thực tế khách quan, không bóp méo sự thật, làm việc với tầm nhìn xa, trông rộng trên cơ sở dự báo khoa học về tình hình có liên quan để tránh bị động, bất ngờ và tránh sa vào công việc mang tính sự vụ, thiếu cận. Người đã phê phán gay gắt những cán bộ mắc “bệnh cận thị - không trông thấy xa thấy rộng. Những vấn đề to tát thì không nghĩ đến mà chỉ chăm chú những việc tỉ mỉ... Những người như vậy, chỉ trông thấy sự lợi hại nhỏ nhen mà không thấy sự lợi hại to lớn” [13, tr.325].

Phong cách làm việc khoa học còn coi trọng vấn đề tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm cho từng việc, từng chủ trương chưa phù hợp và quan trọng hơn là rút ra những kết luận mới để bổ sung cho lý luận. Người căn dặn: “Sau mỗi việc cần phải rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm riêng từng cán bộ, từng địa phương. Kinh nghiệm chung cho tất cả các cán bộ và địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm ấy cho khắp tất cả các cán bộ, tất cả địa phương. Mỗi cán bộ, mỗi địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ vào những công việc mới” [13, tr.279].

Phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh đối lập hoàn toàn và xa lạ với lề lối làm việc mang nặng cảm tính chủ quan, không quan tâm đến chất lượng và hiệu quả công việc, làm việc một cách tự do, tùy tiện, thiếu kiểm tra nghiên cứu, thiếu kế hoạch, thiếu ngăn nắp, chậm chạp, không coi trọng thời gian, lãng phí sức người, sức của, làm việc thiếu tầm nhìn xa, trông rộng. Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên làm việc gì cũng phải điều tra, nghiên cứu,

thu thập thông tin, số liệu, để nắm chắc thực chất tình hình, “Đảng có hiểu rõ tình hình thì đặt chính sách mới đúng” [13, tr.307]. Về phần mình, Người không chỉ dựa vào bộ máy giúp việc, mà còn trực tiếp xuống cơ sở để trực tiếp thấy, trực tiếp nghe để nắm bắt được thực tế đang diễn ra. Người lên án mọi thói che đậy, bung bít sự thật, Người cho đó là đối trá với dân, đối trá với Đảng thì có tội với Dân với Đảng.

Từ thực tiễn cuộc sống và hoạt động cách mạng, đặc biệt là những năm tháng Người làm việc tại Phủ Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những chuẩn mực về phong cách làm việc. Đây là những bài học thực tiễn sâu sắc đối với mọi tầng lớp nhân dân, nhất là đối với các cán bộ, đảng viên trong giai đoạn cách mạng hiện nay, khi đất nước đang bước vào giai đoạn đẩy mạnh mở cửa hội nhập với thế giới, đòi hỏi mỗi người dân Việt Nam phải có phong cách làm việc khoa học, hiện đại và hiệu quả, góp phần đưa đất nước phát triển

3.2.4. Phong cách làm việc nói đi đôi với làm, nêu gương

“Nói đi đôi với làm” được diễn đạt dưới nhiều hình thức khác nhau, mọi cách diễn đạt có thể khác nhau về mức độ, sắc thái, cả hình thức biểu đạt bằng ngôn từ, nhưng tất cả đều có một điểm chung, một điểm nhấn quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là sự *thống nhất*, tính *nhất quán* về *mục đích* hành động, *động cơ* tranh đấu, *biện pháp* thực hành trong lối sống, lẽ sống ở đời và làm người của người cách mạng.

“Nói đi đôi với làm” trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất, sự gắn liền giữa nhận thức với hành động; lời nói và việc làm phải tương xứng với nhau, phải phù hợp với nhau, không được mâu thuẫn, trái ngược. Để xảy ra tình huống mâu thuẫn, trái ngược này là mắc vào một lỗi lớn, không chỉ là lỗi về tư duy, mà còn là lỗi lớn hơn, nặng hơn về đạo đức; do đó, nói đi đôi với làm là tiêu chí về đức tính trung thực. Ngược lại, nói không đi đôi với làm là bằng chứng của sự giả dối, đối trá, trước hết là thói vô trách nhiệm và thiếu vắng lòng tự trọng mà Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong đời thường ta gọi đó là *sự tử tế, lương thiện*. Nói đi đôi với làm đòi hỏi mỗi người phải thường xuyên biết tự vấn

luong tâm, biết tự trọng mình và tôn trọng người khác, cao nhất là *trọng dân, vì dân*. Trong một buổi nói chuyện tại Trường Chính trị trung cấp quân đội, Người đã nói: “Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tùy vào hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải gương mẫu” [15, tr.146]. Lời dặn dò này của Hồ Chí Minh có ý nghĩa rất to lớn, có sức giáo dục các cán bộ, đảng viên phải luôn ý thức giữa lời nói phải thống nhất với việc làm, làm trước nói sau, nêu gương về hành động và đạo đức.

Thống nhất giữa nói và làm sẽ làm cho con người trưởng thành về đạo đức, về nhân cách, làm cho người đó có đạo đức tốt hơn, để hoàn thiện nhân cách của mình. Đức là gốc của nhân cách, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh, nói đi đôi với làm không chỉ là yêu cầu nghiêm ngặt của đạo đức, mà nó còn phải trở thành *văn hóa đạo đức*, là thước đo văn hóa đạo đức, văn hóa nhân cách. Trên thực tế, không thiếu gì trường hợp, con người ta có thể có học vấn tốt, học thức cao, mà vẫn chưa đạt tới chuẩn mực “nói đi đôi với làm”. Những người đó, không chỉ tách rời giữa lời nói với việc làm, mà còn tệ hơn, xấu hơn khi “nói một đằng làm một nẻo”. Như thế, người tuy có học vấn, học thức, mà vẫn có thể giả dối về đạo đức và cơ hội về chính trị.

Để đạt được sự thống nhất giữa nói và làm, nói đi đôi với làm, nói thì phải làm, người cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập để nâng cao hiểu biết, gắn liền học với hành, “tri để hành”, lý luận gắn liền với thực tiễn; đồng thời, phải rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân, không vụ lợi, vị kỷ, để toàn tâm, toàn ý phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Để lời nói đi đôi với việc làm, thống nhất giữa nói và làm, mỗi cá nhân phải có động cơ, mục đích sống đúng đắn, chân chính, có đức trung thực và khiêm tốn, đặt lợi ích của nhân dân, của dân tộc, của Đảng, của cách mạng lên trên hết, trước hết; có ý chí, nghị lực vượt qua mọi khó khăn, thử thách, có dũng khí, bản lĩnh

đứng ngoài vòng danh lợi, tuyệt đối không màng danh lợi, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hành và nêu gương.

Giá trị và ý nghĩa sâu xa từ lời dạy của Người, thống nhất giữa nói và làm, nói thì phải làm, chính là *bài học làm người, là thực hành đạo đức cách mạng*, coi phục vụ nhân dân là phục tùng chân lý cao nhất, làm đầy tớ, công bộc cho nhân dân, tận tụy và trung thành là lựa chọn lối sống, lẽ sống cao thượng nhất, như tấm gương đạo đức vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh soi sáng cho mọi người, cho muôn đời noi theo.

Phong cách nói đi đôi với làm là một biểu hiện cụ thể, phong phú về phong cách nêu gương. Theo Hồ Chí Minh, nêu gương thì trước hết phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên trên mọi mặt, mọi lĩnh vực, nêu gương cũng chính là một biểu hiện sinh động của phẩm chất đạo đức.

Trước hết, cần nêu gương trên ba mối quan hệ đối với mình, đối với người, đối với công việc. Đối với mình phải không tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo mà luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như “rửa mặt hàng ngày”. Đối với người phải luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; đối với việc, dù trong hoàn cảnh nào phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, tức là để việc chung lên trên hết, trước hết.

Thứ hai, muốn nêu gương được thì nói phải đi đôi với làm và trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là một tấm gương đạo đức mẫu mực cho mọi người học tập và noi theo. Ở Người đã đạt tới sự thống nhất chặt chẽ giữa lời nói và việc làm, giữa giáo dục đạo đức và thực hành đạo đức, đạt tới sự nhất quán giữa công việc và đời tư, giữa đạo đức của một vĩ nhân hòa quyện với đạo đức của một con người bình dị. Khi ở địa vị càng cao, uy tín càng lớn, Hồ Chí Minh càng ra sức tự hoàn thiện mình để trở thành tấm gương đạo đức trọn vẹn. Người cho rằng: “Nói chung thì ở các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền” [9, tr.284]. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải làm kiểu mẫu

trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo. Hồ Chí Minh từng dạy: “Nói miệng, ai cũng nói được. Ta cần phải thực hành. Kháng chiến, kiến quốc, ta cần phải cần kiệm. Nhưng tự mình phải cần kiệm trước đã. Trước hết, mình phải làm gương, gắng làm gương trong anh em, và khi đi công tác, gắng làm gương cho dân. Làm gương cả về ba mặt: tinh thần, vật chất và văn hóa. Không có gì là khó. Khó như cách mạng mà ta đã làm được và thành công. Muốn làm được ta phải quyết tâm, trí tâm và đồng tâm. Ta nhớ ba chữ ấy, thực hành làm gương nêu ba chữ ấy lên, tất là các đồng chí phải thành công” [12, tr.170]. Người còn nhắc nhở đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước” [14, tr.16]. Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính mà muốn người khác chính là vô lý.

Thứ ba, để giáo dục bằng nêu gương đạt được kết quả, Người chủ trương: “Những gương người tốt làm việc tốt muôn hình muôn vẻ là vật liệu quý để các chú xây dựng con người. Lấy gương tốt trong quần chúng nhân dân và cán bộ đảng viên để giáo dục lẫn nhau còn là một phương pháp lấy quần chúng giáo dục quần chúng rất sinh động và có sức thuyết phục rất lớn. Đó cũng là cách thực hành đường lối quần chúng trong công tác giáo dục” [23, tr.625]. Người cũng phát động nêu gương trong toàn xã hội như, trong gia đình, cha mẹ phải là tấm gương cho các con, anh chị là tấm gương đối với các em, trong nhà trường, thầy cô giáo là tấm gương cho học sinh; trong cơ quan, tổ chức thì cán bộ lãnh đạo là tấm gương cho cấp dưới, người này có thể nêu gương cho người khác. Trong cuộc sống hàng ngày, các cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt để trở thành con người không những có đời tư trong sáng, mà còn phải là tấm gương giúp dân nhìn vào đó làm những điều đúng, điều thiện, chống lại thói hư, tật xấu.

Hồ Chí Minh chỉ ra một triết lý sâu xa rằng, cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc đều là do mồ hôi, nước mắt của dân mà ra, nên chúng ta cần phải đền bù xứng đáng cho dân. Cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát nhân dân, gương mẫu

và dám chịu trách nhiệm trước nhân dân cả về lời nói và việc làm; phải luôn quyết tâm và bền bỉ, chịu đựng gian khổ, quan tâm và tìm mọi cách để giải quyết kịp thời, hiệu quả những nhu cầu mà nhân dân đặt ra, kể cả chấp nhận sự hy sinh để bảo vệ nhân dân, phấn đấu cho sự ấm no và hạnh phúc của dân. Tư tưởng đạo đức ấy đã tạo nên một phong cách nêu gương, tự giác gương mẫu của Hồ Chí Minh, người lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam, người suốt đời phấn đấu, hy sinh vì nước, vì dân, đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị, cả cuộc đời của Người là một tấm gương sáng cho các thế hệ con cháu mãi mãi noi theo.

Tóm lại, phong cách làm việc Hồ Chí Minh có những đặc trưng chủ yếu là quần chúng, dân chủ, tập thể, khoa học, nêu gương, nói đi đôi với làm. Mỗi một đặc trưng đều phản ánh một khía cạnh riêng trong tiến hành và giải quyết công việc của Người, song những đặc trưng đó lại gắn bó chặt chẽ với nhau tạo nên một phong cách làm việc có hiệu quả. Phong cách làm việc Hồ Chí Minh áp dụng cho tất cả các cán bộ đảng viên nhưng soi vào đó, dù là ai, ở lĩnh vực công tác nào, làm việc gì cũng có thể vận dụng được vào trong vị trí và công việc của mình. Còn với cụ thể là đối tượng cán bộ, giảng viên, đứng trước yêu cầu nhiệm vụ mới hiện nay ngoài sự cố gắng nỗ lực của bản thân thì hơn lúc nào hết đòi hỏi chúng ta phải đẩy mạnh việc nghiên cứu, học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh để từng bước nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, giữ gìn được phẩm chất đạo đức để xứng đáng là những người chiến sỹ tiên phong trên mặt trận giáo dục.

CHƯƠNG 4

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO PHONG CÁCH LÀM VIỆC HỒ CHÍ MINH

4.1. Thực trạng phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

4.1.1. Đặc điểm và tình hình phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, chịu sự quản lý quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo của Bộ Giáo dục và đào tạo, được thành lập theo Quyết định số 1583/2010/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Ngoài cơ sở chính tại Hà Nội, Trường có phân hiệu tại tỉnh Thanh Hóa.

Với bề dày gần 70 năm xây dựng và phát triển, là cơ sở đào tạo đa ngành với nhiệm vụ trọng tâm là đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trình độ đại học và trên đại học phục vụ cho quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường (từ trung ương, địa phương) và nhu cầu của xã hội. Để phát triển theo định hướng của một đại học nghiên cứu ứng dụng. Nhà trường xây dựng chiến lược phát triển với những mục tiêu, định hướng, quy mô phát triển và quan điểm chỉ đạo, các nhiệm vụ ưu tiên, thể hiện rõ sứ mạng và tầm nhìn đến năm 2035.

Hiện nay, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội có 11 Khoa, 02 Bộ môn, 08 Phòng chức năng, 01 viện nghiên cứu, 04 trung tâm và Phân hiệu tại tỉnh Thanh Hóa với quy mô hơn 15.000 sinh viên, học viên ở các trình độ khác nhau. Đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động của Trường ngày càng được nâng cao về trình độ và chuyên môn nghiệp vụ.

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội với sứ mạng: “Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và các sản phẩm khoa học, công nghệ phục vụ phát triển bền vững, an toàn”. Với tầm nhìn đến năm 2035 trở thành trường đại học định hướng đổi mới, sáng tạo, đa ngành hàng đầu Việt Nam về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và liên quan, góp phần thực hiện khát vọng Việt Nam, phồn vinh, hùng cường, hạnh phúc. Tầm nhìn đến năm 2045, trở thành trường đại học đổi mới sáng tạo, đa ngành hàng đầu khu vực về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và liên quan, góp phần thực hiện khát vọng Việt Nam phồn vinh, hùng cường, hạnh phúc. Với giá trị cốt lõi: Đoàn kết, sáng tạo, chất lượng, tiên phong, bền vững.

Về đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động: tính đến tháng 9 năm 2024, tổng số đội ngũ viên chức và người lao động của Trường là 754 người, trong đó đội ngũ giảng viên là 538 người (01 Giáo sư, 13 Phó giáo sư, 116 Tiến sĩ 378 thạc sĩ và 30 cử nhân là trợ giảng) và 204 cán bộ làm ở các phòng ban, trung tâm). Các cán bộ, giảng viên trong nhà trường đều đạt trình độ chuẩn, được đào tạo bài bản, về cơ bản đáp ứng được yêu cầu của công việc chuyên môn; có tác phong chuẩn mực, khoa học. Ở các phòng ban, trung tâm, mỗi cán bộ đều tích cực và hăng say với công việc; thái độ và phong cách làm việc không ngừng được đổi mới để đáp ứng tốt nhất cho hoạt động công tác nhằm phục vụ cho hoạt động dạy và học của nhà trường. Bên cạnh đó, các cán bộ giảng viên đang làm công tác giảng dạy cũng luôn rèn luyện cho mình lối sống giản dị, gần gũi với người học, mong muốn truyền đạt những kiến thức và hướng dẫn người học tiếp cận đến những tri thức khoa học để phục vụ tốt nhất cho công việc sau này. Đa số cán bộ, giảng viên đều tâm huyết với nghề, hăng say trong công tác chuyên môn và nghiên cứu khoa học. Và điều quan trọng hơn cả là trong tâm thế của mỗi cán bộ giảng viên đều nỗ lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, thường xuyên tu dưỡng rèn luyện đạo đức để làm tấm gương sáng cho người học noi theo, cùng với đó để đáp ứng yêu cầu của thời đại mới trên mọi phương diện. Đặc biệt, trong bối cảnh khoa học và công nghệ phát triển như vũ bão hiện nay, sự chuyển dịch về cơ cấu nghề nghiệp,

cùng những yêu cầu đòi hỏi ngày càng khắt khe của xã hội thì việc xây dựng cho mình tinh thần tự giác học tập của mỗi người cán bộ, giảng viên ngày càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, đổi mới phương pháp giảng dạy; không ngừng rèn luyện tu dưỡng đạo đức và phong cách làm việc hiện nay của các cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội đã và đang từng bước hòa chung không khí hội nhập công nghệ, tiếp thu những thành tựu khoa học công nghệ để từng bước nâng cao tri thức bản thân, theo kịp với xu thế phát triển của thời đại. Thể hiện rất rõ trong phương pháp giảng dạy của các cán bộ giảng viên không ngừng được đổi mới, thành tựu công nghệ thông tin đã được các cán bộ giảng viên tận dụng một cách tối đa trong các giờ giảng của mình, góp phần làm phong phú và hiện đại hóa bài giảng, thu hút sự lắng nghe, tìm tòi và sáng tạo của sinh viên.

Mặc dù còn rất nhiều những khó khăn nhưng mỗi cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội luôn luôn cố gắng không ngừng đổi mới phong cách làm việc để đáp ứng được với yêu cầu của thực tiễn xã hội tạo môi trường và điều kiện tốt nhất cho sinh viên học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện.

4.1.2. Thực trạng về phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác của mỗi người là một việc làm hết sức cần thiết nhằm đem lại hiệu quả tốt nhất trong công việc. Các cán bộ đảng viên nói chung và cán bộ, giảng viên tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội nói riêng đều nhận thấy đây là một việc hết sức thiết thực đối với mỗi cán bộ, giảng viên trong hoạt động thực tiễn cũng như trong công tác giảng dạy và trong sinh hoạt đời thường. Qua nghiên cứu lý luận và thực tiễn hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh, trong mỗi người chúng ta đều nhận thức được rằng, nếu như có sự soi đường của ánh sáng nhân cách và phong cách của Hồ Chí Minh thì việc nào cũng dễ dàng thực hiện, hiệu quả của công việc sẽ đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của xã hội hiện nay. Vì vậy,

nghiên cứu, học tập và làm theo phong cách làm việc của Người đã trở thành một mẫu mực cho các cán bộ đảng viên nói chung và cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội học tập và noi theo.

Ý thức được tầm quan trọng của việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm đáp ứng được với yêu cầu công việc ngày càng cao trong giai đoạn hiện nay. Cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo thường xuyên và sát sao của Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường, việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong đó có phong cách làm việc của Người đã được các cấp ủy, lãnh đạo các khoa, phòng thường xuyên quan tâm và có nhiều đổi mới về nội dung, phương pháp, cũng như cách thức thực hiện để phù hợp với chức năng nhiệm vụ của mỗi khoa, phòng.

4.1.2.1. Kết quả đạt được

Nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đặc biệt trong giai đoạn hiện nay. Các cấp ủy và lãnh đạo các khoa phòng đã tích cực tuyên truyền, phổ biến các chuyên đề về nghiên cứu và học tập phong cách làm việc của Người qua các buổi sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt chuyên môn. Việc học tập và vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong Nhà trường, đầu tiên là yêu cầu các cán bộ, giảng viên hàng năm phải viết nội dung cam kết phần đầu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong đó có nội dung về phong cách làm việc. Kết quả này được thể hiện thông qua phiếu điều tra khi được hỏi: Hằng năm, các cán bộ, đảng viên, giảng viên trong nhà trường có đăng ký bản cam kết thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề toàn khóa và từng năm không? Kết quả nhận được là 89% các cán bộ, giảng viên trả lời là có thực hiện [phụ lục 3]. Hằng tháng trong các buổi sinh hoạt tại các chi bộ đều rất nghiêm túc tiến hành lồng ghép nội dung đánh giá, kiểm tra, giám sát đảng viên để đưa vào kế hoạch kiểm tra giám sát hằng năm của chi bộ; trên cơ sở hướng dẫn của Đảng ủy cấp trên, các chi bộ của các khoa, phòng, đã

cụ thể hóa thành các tiêu chí, nội dung cụ thể để phát huy tinh thần, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của các cán bộ, giảng viên trong nhà trường trên từng lĩnh vực công tác; cấp ủy và lãnh đạo các khoa, phòng làm tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các cán bộ giảng viên thông qua các kết quả công việc: Như xây dựng kế hoạch, triển khai các kế hoạch, thực hiện kế hoạch và các kết quả đạt được.

Hàng năm, Đảng ủy và nhà trường tổ chức tổng kết học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh để tiến hành biểu dương, khen thưởng, tôn vinh các cán bộ, giảng viên có nhiều nỗ lực trong công tác, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, và các hoạt động phong trào khác. Công tác khen thưởng được tiến hành kịp thời đã có vai trò rất lớn, ghi nhận thành tích của các cá nhân tập thể, tạo ra một không khí phấn khởi, tự hào và không khí này có sức lan tỏa trong toàn thể các cán bộ, giảng viên trong toàn trường thúc đẩy phong trào nghiên cứu khoa học ngày một phát triển cả về lượng và chất. Đối với mỗi một đối tượng cụ thể, nhà trường đã xây dựng các hình thức kiểm tra, giám sát, phù hợp với từng đầu việc, từng bước chuẩn hóa để đạt được các mục tiêu mà nhà trường đã đề ra với một kết quả tốt nhất.

Nhà trường đã hiện thực hóa việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh bằng những việc làm rất cụ thể như: Các kế hoạch có liên quan trực tiếp đến vị trí việc làm gắn với quyền lợi và nghĩa vụ của các cán bộ giảng viên đều được gửi tới các khoa, phòng, ban để lấy ý kiến đóng góp của đông đảo cán bộ, giảng viên trước khi ban hành văn bản chính thức. Bên cạnh đó, nhà trường còn đẩy mạnh công tác chuyển đổi số nhằm hiện đại hóa việc quản lý các đầu công việc, cùng với việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính với chế độ giải quyết một cửa giúp tiết kiệm được thời gian cũng như cải thiện được môi trường làm việc trong nhà trường. Tạo ra một môi trường làm việc vừa dân chủ vừa tiến dần đến phong cách làm việc khoa học và hiện đại. Đây chính là những biểu hiện sinh động của việc vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong toàn trường.

Đối với các cán bộ, giảng viên, những người trực tiếp học tập và vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đã và đang thực hiện với một tinh thần trách nhiệm rất cao. Với các kết quả đạt được sau đây chính là những phản ánh trung thực nhất cho công việc vận dụng và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong thời gian qua.

Thứ nhất, hầu hết các cán bộ giảng viên trong nhà trường đều có nhận thức đúng về cuộc vận động làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh cụ thể là phong cách làm việc của Người và có trách nhiệm đối với những công việc mà mình được phân công, thể hiện thiết thực, cụ thể của việc thực hiện phong cách làm việc của Bác.

Về mặt nhận thức, hầu hết các cán bộ giảng viên trong nhà trường đều nhận thức được tầm quan trọng và sự cần thiết phải học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong các hoạt động của mình gắn với môi trường công việc cụ thể để đáp ứng ngày càng cao sự đòi hỏi của công việc trong giai đoạn hiện nay. Kết quả nhận được của công tác điều tra là 68% trả lời rất cần thiết và 32% trả lời là cần thiết, tổng cộng lại là 100% số cán bộ, giảng viên được hỏi nhận thức về tầm quan trọng của việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong công việc của mình [Phụ lục 4]. Kết quả này thể hiện hầu hết các cán bộ, giảng viên đã nghiên cứu kỹ phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, để từ đó vận dụng vào thực hiện các công việc với những phương pháp vận dụng linh hoạt, sáng tạo không dập khuôn, máy móc để đạt được kết quả cao nhất, phù hợp với tình hình thực tế. Bên cạnh đó, về mặt nhận thức cũng đã được khẳng định bởi kết quả là có đến 98% các cán bộ giảng viên đều nắm được những nội dung cơ bản về phong cách làm việc Hồ Chí Minh [phụ lục 5]. Số liệu này phản ánh, chỉ khi hiểu được nội dung mà mình cần học tập một cách kỹ càng, khoa học thì chúng ta mới có thể học tập và vận dụng được những nội dung đó vào công việc cũng như cuộc sống của bản thân.

Về trách nhiệm, trên cơ sở nhận thức đúng đắn về sự cần thiết phải học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác chuyên môn cũng như công

tác giảng dạy, trách nhiệm của lãnh đạo trường, các khoa phòng được thể hiện thông qua những nội dung và việc làm cụ thể theo chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn quy định cho cấp lãnh đạo, khoa, các phòng ban và trung tâm. Trong đó Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường luôn đề cao trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động giáo dục, quán triệt và hướng dẫn cho các khoa chuyên môn, phòng ban trong nhà trường tích cực tham gia và hưởng ứng công cuộc vận động học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong các hoạt động để có hiệu quả cao nhất trong công việc. Bên cạnh đó, mỗi cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường luôn nâng cao nhận thức và có trách nhiệm với việc học tập và vận dụng phong cách làm việc của Hồ Chí Minh gắn với tinh thần trách nhiệm, năng lực công tác, phẩm chất chính trị và rèn luyện phong cách làm việc của bản thân. Điều này phản ánh qua kết quả khi được hỏi về chủ thể trực tiếp học tập và phát huy vai trò phong cách làm việc Hồ Chí Minh, kết quả nhận được là 94% [phụ lục 6] cho rằng đó là lãnh đạo trường, lãnh đạo các khoa phòng, trung tâm, các cán bộ, giảng viên trong toàn trường đều tích cực học tập và vận dụng phong cách làm việc này vào từng vị trí công tác. Điều này đã tạo ra một sức lan tỏa rất lớn trong môi trường nhà trường nói chung và trong mỗi bộ phận chuyên môn nói riêng.

Thứ hai, nội dung, biện pháp và hình thức học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác và hoạt động giảng dạy của đội ngũ cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hiện nay đang ngày càng được củng cố và hoàn thiện, ngày càng đáp ứng được với yêu cầu, nhiệm vụ đối với cán bộ, giảng viên trong tình hình mới.

Về nội dung học tập, những năm qua để đáp ứng được với yêu cầu và nhiệm vụ cần đổi mới phong cách làm việc cũng như phong cách giảng dạy của cán bộ, giảng viên trong toàn trường để thực hiện được những mục tiêu mà Nhà trường đã đề ra, Lãnh đạo nhà trường đã quan tâm và phối hợp với lãnh đạo các khoa, phòng đẩy mạnh chất lượng làm việc của đội ngũ cán bộ, giảng viên như làm việc đúng giờ; công việc được giao đảm bảo kết quả đúng thời hạn; đầu tư

manh mẽ về thời gian và chất lượng trong các hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học; tích cực đổi mới phương pháp quản lý và phương pháp giảng dạy; thường xuyên quan tâm giúp đỡ người học tạo ra một môi trường thân thiện giữa người học và cán bộ, giảng viên trong toàn trường nhằm đáp ứng tốt nhất với yêu cầu của công việc trong tình hình mới.

Về biện pháp học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh đã được nhà trường triển khai thông qua các hình thức như học tập qua các chuyên đề, qua các kênh thông tin của nhà trường, học tập qua các phong trào vận động và đặc biệt là học tập qua các kế hoạch triển khai của các cấp ủy Đảng. Kết quả này được phản ánh thông qua kết quả điều tra thể hiện là 58% số cán bộ, giảng viên tiếp nhận qua kênh thông tin này [Phụ lục 7]. Ngoài ra, biện pháp học tập và vận dụng phong cách làm việc của Người còn được thông qua xây dựng cam kết thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh qua từng năm đã phản ánh những chuyển mình về mặt nhận thức và hành động trong đông đảo đội ngũ cán bộ, giảng viên trong toàn trường. Qua các phương thức triển khai này, kết quả đạt được là 90% [phụ lục 8] các cán bộ, giảng viên khi được hỏi khi vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác của mình để nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc, đáp ứng được với yêu cầu công việc trong tình hình mới. Điều này phản ánh được rằng, các cán bộ, giảng viên trong nhà trường đều nhận thức rất rõ yêu cầu của công việc trong tình hình hiện nay ngày càng đòi hỏi cao hơn mà nếu không tự mình học tập và thay đổi thì không thể đáp ứng được với những yêu cầu của công tác hiện nay, đổi mới để tồn tại và phát triển.

Thứ 3, Trước yêu cầu của công việc ngày càng đòi hỏi tác phong làm việc chuyên nghiệp. Hiện nay, hầu hết các cán bộ, giảng viên trong nhà trường đang có rất nhiều các chuyển biến tích cực về phong cách làm việc và thái độ phục vụ; các cán bộ ở các phòng, ban đã có sự phối hợp nhịp nhàng, hiệu quả với với các khoa trong các công việc chuyên môn cũng như các công việc hành chính; thái độ phục vụ đối với người học cũng đã có nhiều chuyển biến, chuyển từ

trạng thái làm cho xong việc sang thái độ làm việc trách nhiệm, nhiệt tình, tận tâm, tạo ra một môi trường làm việc gần gũi, cởi mở với người học và những bên liên quan khi đến giải quyết và thắc mắc các công việc. Với thái độ làm việc đúng giờ, giờ nào việc nấy, chất lượng công việc ngày càng tăng, hạn chế được các sai sót không đáng có, các cán bộ giảng viên trong nhà trường đã và đang tạo ra một môi trường làm việc ngày càng chuyên nghiệp hơn, đáp ứng được với yêu cầu ngày càng cao của công việc đặt ra. Đối với đội ngũ cán bộ giảng viên cũng đang có những sự thay đổi tích cực về thái độ và phong cách giảng dạy, phù hợp với đối tượng người học tạo một môi trường thân thiện giữa giảng viên và sinh viên. Ngoài ra cán bộ giảng viên trong nhà trường hiện nay rất nỗ lực đầu tư về thời gian và công sức cho công tác nghiên cứu khoa học. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học ngày càng có độ tăng về chất lượng chuyên môn và gắn chặt với vị trí và nhiệm vụ của mình. Những thay đổi về phong cách giảng dạy cũng như thành tựu của nghiên cứu khoa học đã được các cán bộ giảng viên vận dụng trong công tác giảng dạy, kết quả phản ánh rõ rệt ở chất lượng giảng dạy thông qua số lượng sinh viên đạt điểm A, điểm B ngày càng tăng lên, số lượng sinh viên đạt điểm F ngày càng giảm xuống. Quy trình giảng dạy, báo điểm, ra đề thi, chấm thi ... ngày càng đảm bảo tính khoa học cao, đáp ứng được yêu cầu về chuyên môn và nghiệp vụ, hạn chế tình trạng sai sót xuống mức thấp nhất. Điều này cho thấy, khi mỗi cán bộ giảng viên khi vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh, đặc biệt là phong cách làm việc khoa học sẽ giúp cho công việc đạt hiệu quả cao, vừa đảm bảo về mặt thời gian đồng thời vừa đảm bảo về chất lượng. Nhận định này phản ánh qua nhận thức của các cán bộ giảng viên khi được hỏi: Phong cách làm việc có kế hoạch, cẩn thận, kỹ lưỡng, đúng thời gian là biểu hiện rõ nhất của phong cách làm việc nào, thì có tới 77% số cán bộ giảng viên trả lời đó là phong cách làm việc khoa học [phụ lục 12]. Kết quả này cho thấy, chỉ khi có nhận thức đúng thì mới có hành động đúng, khi hành động đúng thì sẽ cho những kết quả cao. Trước yêu cầu của Nhà trường hiện nay về phong cách làm việc như: đảm bảo đúng thời gian, hiệu quả công việc cao,

phục vụ tốt nhất cho người học và đạt được các mục tiêu mà nhà trường đề ra. Đây cũng chính là những yêu cầu tất yếu để nhà trường có thể từng bước khẳng định được thương hiệu của Trường, phấn đấu trở thành Trường Đại học trọng điểm quốc gia trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường theo định hướng ứng dụng. Yêu cầu này của Nhà trường đã được đông đảo các cán bộ, giảng viên trong nhà trường tích cực hưởng ứng và ủng hộ. Muốn hoàn thành được nhiệm vụ khó khăn này, hơn hết toàn thể cán bộ giảng viên phải không ngừng nỗ lực. Phát huy tinh thần làm việc nhiệt tình, hăng say và đảm bảo khoa học có hiệu quả. Khi được hỏi: Những yêu cầu của nhà trường hiện nay về phong cách làm việc, như: đảm bảo đúng thời gian, hiệu quả công việc cao, phục vụ tốt nhất cho người học và đạt các mục tiêu mà nhà trường đề ra có phù hợp với yêu cầu học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh hay không, thì có 21,2% số cán bộ, giảng viên được hỏi cho rằng là rất phù hợp và 73,7% cho rằng phù hợp, tổng hợp lại là đạt 94,9% các ý kiến được hỏi đồng ý là phù hợp trở lên [phụ lục 15]. Số liệu này đã phản ánh rất khách quan xu thế làm việc của các cán bộ giảng viên trong giai đoạn hiện nay, luôn hướng tới việc thỏa mãn tốt nhất các nhu cầu của khách hàng, mà khách hàng của sự nghiệp giáo dục chính là những người hưởng thụ các dịch vụ giáo dục – chính là những người học.

Bên cạnh đó, với sự phấn đấu, nỗ lực của mỗi cán bộ giảng viên trong toàn trường để đáp ứng được với yêu cầu của công việc trong giai đoạn hiện nay, các cán bộ giảng viên đã không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ từng bước góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Nhà trường trong khối các trường Đại học trong cả nước. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, ngoài việc yêu cầu nhà trường phải xây dựng được môi trường dân chủ lành mạnh, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chính sách theo hướng đảm bảo công khai, minh bạch và có những hoạt động biểu dương khen thưởng kịp thời, thì có đến 75% số cán bộ, giảng viên được hỏi cho rằng cần phải phát huy tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm của bản thân đối với các công việc đảm nhận [phụ lục 9]. Chỉ khi, mỗi người phát huy được tinh thần tự giác, hăng hái thực hiện những nhiệm vụ mà

mình được giao, thì kết quả đạt được mới phản ánh được đúng sự thay đổi về chất trong việc thực hiện công việc.

Nhìn chung, đánh giá về những mặt đã làm được khi vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, cho thấy lãnh đạo nhà trường cùng với lãnh đạo các khoa, phòng, ban đã có sự quan tâm thiết thực đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong các hoạt động và công tác của các cán bộ, giảng viên trong toàn trường. Đã có những nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc học tập và vận dụng ngay với cả bản thân các cán bộ lãnh đạo cũng đang thực hiện rất hiệu quả công tác vận dụng này. Đối với chủ thể là cán bộ, giảng viên trong nhà trường cũng không ngừng học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Từ việc nghiên cứu kỹ phong cách làm việc này các cán bộ, giảng viên đã vận dụng rất sáng tạo vào công tác chuyên môn và công tác giảng dạy cũng như hoạt động nghiên cứu khoa học. Từng bước tạo ra sự chuyển biến tích cực trong môi trường làm việc trong nhà trường, phấn đấu đạt được mục tiêu đã đặt ra với “Tầm nhìn đến năm 2045, trở thành trường đại học đổi mới sáng tạo, đa ngành hàng đầu khu vực về lĩnh vực tài nguyên, môi trường và liên quan, góp phần thực hiện khát vọng Việt Nam phồn vinh, hùng cường, hạnh phúc. Với giá trị cốt lõi: Đoàn kết, sáng tạo, chất lượng, tiên phong, bền vững.

4.1.2.2. Hạn chế tồn tại

Bên cạnh những kết quả bước đầu đạt được rất đáng tự hào, việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh trong đội ngũ cán bộ, giảng viên vẫn bộc lộ một số hạn chế, thái độ làm việc và hiệu quả công việc ở một bộ phận cán bộ, giảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ xây dựng Nhà trường trong giai đoạn mới và theo đó ảnh hưởng đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng, khoa, đơn vị trong Nhà trường. Chúng ta cũng cần phải thẳng thắn nhìn nhận, để chỉ ra những mặt hạn chế, chỉ rõ nguyên nhân vì sao có những hạn chế thì chúng ta mới có thể phát huy được hiệu quả cao nhất của phong trào vận động học tập và làm theo phong cách làm việc của Người.

Thứ nhất, nhận thức và trách nhiệm của một số cấp ủy chi bộ trong công tác tuyên truyền, giáo dục về tầm quan trọng học tập làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên chưa thật sự sâu sắc, dẫn đến việc còn một bộ phận cán bộ, giảng viên chưa thấy hết được ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc vận động do Đảng ta phát động. Như khi được hỏi Quý (thầy) có được Nhà trường triển khai tổ chức học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo chuyên đề từng năm không? Thì vẫn còn đến 5,1% số cán bộ, giảng viên trả lời là không nhớ [phụ lục 2]; Kết quả này phản ánh một điều rằng ngoài ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên thì công tác tuyên truyền ở một số đơn vị vẫn còn chung chung, chưa sâu sát; việc xây dựng kế hoạch phân đấu tu dưỡng, học tập, rèn luyện được tiến hành hàng năm nhưng ở một bộ phận cán bộ, giảng viên còn thiếu nghiêm túc, đại khái chưa gắn với chức trách và nhiệm vụ được giao, có đến 11% số cán bộ giảng viên được hỏi đã trả lời là không nhớ là đã có xây dựng bản cam kết thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh [phụ lục 3].

Thứ hai, hình thức, biện pháp học tập ở một số đơn vị chưa thực sự hấp dẫn, chưa tập trung vào các khâu yếu nhất đó là làm sao nâng cao được chất lượng chuyên môn, đáp ứng được với nhu cầu học tập và rèn luyện của sinh viên cũng như phù hợp với yêu cầu của xã hội; chưa tạo ra được các kết quả đột phá trong công tác; Một số cán bộ, giảng viên còn thiếu cẩn thận, kỹ lưỡng, nóng vội trong xử lý công việc, chưa coi trọng tính nguyên tắc, tính khoa học, tính nêu gương trong công việc nên hiệu quả của công việc chưa cao, chưa đáp ứng được với đòi hỏi của công việc trong tình hình mới, vẫn còn tới 6% các cán bộ, giảng viên hiện nay chưa đáp ứng được với yêu cầu và nhiệm vụ mới [phụ lục 10]. Vẫn còn hiện tượng đi muộn về sớm, ra vào tiết học không đúng thời gian quy định, trong khi làm việc vẫn còn tranh thủ làm các công việc riêng của bản thân, quên coi thi, quên vào điểm đúng thời gian quy định ... một số công việc làm không đến nơi đến chốn, đối phó với kiểm tra của cấp trên, chưa thống nhất giữa

lời nói và việc làm, nói nhiều làm ít, nói hay, làm dở, thiếu sự phối hợp nhịp nhàng, đồng bộ giữa các khoa, phòng, ban nên dẫn tới kết quả của một số công việc chưa đạt hiệu quả, gây ảnh hưởng đến dòng chảy của cả hệ thống.

Thứ ba, cung cách làm việc của một bộ phận cán bộ, giảng viên còn thiếu chuyên nghiệp, cụ thể như chưa xây dựng được cho mình một kế hoạch hành động, thiếu cẩn thận, kỹ lưỡng, đảm bảo đúng thời gian quy định điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công việc chung của toàn trường. Trong công việc vẫn để xảy ra những sai sót không đáng có, chưa biết rút kinh nghiệm cho những sai sót của bản thân, vẫn để việc làm sai lặp đi lặp lại do sự thiếu cẩn thận, thiếu khoa học. Điều này thể hiện ở kết quả điều tra khi được hỏi: Phong cách làm việc nào sau đây của đội ngũ cán bộ, giảng viên mà thầy cô cho rằng còn nhiều hạn chế? Thì đã có đến 52% số cán bộ, giảng viên trả lời đó là phong cách làm việc khoa học [phụ lục 13].

Thứ tư, tinh thần phục vụ người học ở một bộ phận cán bộ, giảng viên còn chưa được phát huy, dẫn đến chưa nắm bắt được tâm tư và nguyện vọng của người học. Khi tiến hành giải quyết các yêu cầu, thắc mắc của người học mới chỉ dừng lại ở trách nhiệm làm việc mà chưa đạt tới thỏa mãn về sự hài lòng. Vẫn còn tình trạng sinh viên, học viên phản ánh, phàn nàn về tinh thần và thái độ phục vụ người học của một số cán bộ, giảng viên ở các khoa, phòng ban, trung tâm. Bên cạnh đó, sự phối kết hợp làm việc giữa các cán bộ, giảng viên ở khoa, phòng đôi lúc còn thiếu chặt chẽ, nhịp nhàng dẫn tới kết quả công việc ùn tắc, chòng chẹo, đình trệ, ảnh hưởng không nhỏ đến kế hoạch đề ra.

Vì vậy, tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh, trong đó có phong cách làm việc của Người là hết sức cần thiết đối với cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao trong giai đoạn hiện nay.

4.1.2.3. Nguyên nhân của những tồn tại

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng viên trường Đại học Tài nguyên và Môi

trường trong thời gian qua còn hạn chế. Có thể chỉ ra một số nguyên nhân chính sau đây:

Một là: Trong cuộc cách mạng giáo dục hiện đại, việc phát triển cơ sở vật chất là yếu tố quan trọng để thúc đẩy sự thành công trong việc thúc đẩy hoạt động chuyên môn, giảng dạy, học tập, nghiên cứu của các nhà trường. Hiểu rõ được điều đó, trong những năm gần đây, mặc dù Nhà trường đã nỗ lực dành nhiều sự quan tâm đầu tư đến cơ sở vật chất, làm thay đổi cảnh quan và chất lượng sử dụng của các cơ sở vật chất phục vụ cho các hoạt động dạy và học. Nhưng trên thực tế, cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn, chưa đáp ứng được với yêu cầu vận động của thực tiễn hiện nay. Phòng làm việc của các khoa phòng còn chật chội, một số phòng chức năng chưa đáp ứng được với nhu cầu ngày càng tăng của các hoạt động chuyên môn như phòng chấm thi, phòng họp và thảo luận chuyên môn, phòng bảo vệ đề tài và khóa luận tốt nghiệp của các khoa và bộ môn ...; Cơ sở vật chất đầu tư cho các khoa phòng cũng chưa đáp ứng được với yêu cầu của công việc đang ngày càng cao như hiện nay như: máy vi tính, máy in, máy phô tô còn rất nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, đường truyền mạng internet nội bộ chưa phát huy được tác dụng, phần nào ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động chung cũng như hoàn thành công việc đúng thời gian quy định của đội ngũ cán bộ, giảng viên trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn của mình. Chính cơ sở vật chất còn thiếu hiện đại cũng là một nguyên nhân quan trọng ảnh hưởng không nhỏ đến việc đổi mới và nâng cao chất lượng và hiệu quả của phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Điều này được thể hiện qua bảng hỏi những yếu tố ảnh hưởng đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh thì có 7% cho rằng cơ sở vật chất chưa đảm bảo [phụ lục 17].

Hai là: Trước sự phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ, mặc dù Nhà trường đã có nhiều chủ trương ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quá trình thực hiện và triển khai các công việc, nhưng vẫn còn có một bộ phận cán

bộ giảng viên còn thờ ơ, chưa kịp thích ứng, đặc biệt là khâu chuyên đổi số. Trước thời đại công nghệ thông tin đang phát triển như vũ bão như hiện nay, không bắt kịp với sự vận động của cuộc cách mạng 4.0 thì đồng nghĩa với sự thụt lùi trong công việc và dẫn tới không hoàn thành được khối lượng công việc đảm đương, ảnh hưởng đến hiệu quả công việc chung của cả một tập thể. Bất cứ một công việc nào hiện nay cũng đều liên quan đến ứng dụng khoa học công nghệ thông tin và chuyên đổi số. Vì để đáp được với những yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra, như đảm bảo kết quả công việc phải nhanh chóng, chính xác, có minh chứng cụ thể ... thì sự hạn chế về trình độ ứng dụng công nghệ thông tin chính là một nguyên nhân lớn dẫn đến phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên của trường chưa đạt hiệu quả cao trong giai đoạn hiện nay. Có đến 24%, số cán bộ, giảng viên được hỏi trả lời chưa thích nghi được với áp lực công việc trong thời đại công nghệ 4.0 [phụ lục 17]. Nên việc đòi hỏi cán bộ, giảng viên phải không ngừng học tập để nâng cao trình độ về tin học và ngoại ngữ là một yêu cầu bắt buộc để đáp ứng được với sự vận động của xã hội hiện nay.

Ba là: Số lượng sinh viên đông, cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn; thái độ và mục đích của người học hiện nay rất khó nắm bắt. Trong khi đó, một bộ phận đội ngũ cán bộ, giảng viên chưa chủ động đổi mới phương pháp, sáng tạo trong giải quyết công việc cũng như trong công tác giảng dạy, đôi lúc còn chưa tìm được tiếng nói chung giữa cán bộ, giảng viên và người học dẫn tới những khó khăn trong giải quyết các công việc, chưa đáp ứng được với yêu cầu của công việc được giao. Đâu đó vẫn còn có ý kiến phàn nàn về thái độ làm việc chưa nhiệt tình, chưa cởi mở và thiếu chuyên nghiệp.

Bốn là: Lực lượng cán bộ, giảng viên trẻ được bổ sung thường xuyên, vừa là một thuận lợi vì có sức trẻ, sự nhiệt huyết, tinh thần hăng say, trình độ ngoại ngữ tin học tốt phần nào đáp ứng được với công việc ... nhưng ở họ lại thiếu kinh nghiệm xử lý các tình huống mới phát sinh, thái độ làm việc thiếu cởi mở, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ không được phát huy nên cũng gây ra nhiều khó khăn trong khi thực hiện các công việc chuyên môn và công việc hành chính.

Năm là: Đời sống của một bộ phận cán bộ, giảng viên cũng còn gặp nhiều khó khăn, ngoài công việc ở trường, vẫn phải tranh thủ làm thêm các công việc khác để có thêm nguồn thu nhập đảm bảo cuộc sống cho bản thân và gia đình nên không thể toàn tâm, toàn ý cho công việc. Khó tránh khỏi có những lúc sao lãng công việc, thái độ làm việc không niềm nở, chất lượng công việc không cao. Khi tiến hành điều tra với câu hỏi đặt ra: Một trong những yếu tố ảnh hưởng nhất đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là gì? Bên cạnh những sự lựa chọn khác như về cơ sở vật chất còn khó khăn, thói quen làm việc chưa khoa học, thiếu tập trung ... thì vẫn còn có đến 35% số cán bộ, giảng viên được hỏi là do đời sống vật chất còn nhiều khó khăn [Phụ lục 17] đã ảnh hưởng đến thái độ và hiệu quả công việc của họ.

Sáu là: Bên cạnh đó, còn không ít cán bộ, giảng viên chưa thực sự chủ động, tích cực trong học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh để phong cách làm việc dân chủ, tập thể, quần chúng, nêu gương, khoa học ... trở thành một thói quen, một nét sinh hoạt hàng ngày. Đây chính là nhân tố dẫn tới tác phong làm việc thiếu chuyên nghiệp, thiếu tính quyết đoán, thiếu tính linh hoạt, sát thực tiễn nên kết quả đạt được mới dừng lại ở hoàn thành chứ chưa thực sự có hiệu quả cao. Biểu hiện trong cuộc sống là chưa có sự kết hợp chặt chẽ giữa nâng cao phẩm chất chính trị, giữ gìn đạo đức lối sống, với năng lực và chuyên môn nghiệp vụ; chưa có sự gắn kết giữa thế hệ già và thế hệ trẻ nên việc truyền lại những kinh nghiệm trong xử lý công việc cũng như trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học nên chưa tạo ra được môi trường làm việc đoàn kết thực sự để cùng giúp nhau tiến bộ để hoàn thành tốt nhất những nhiệm vụ của Nhà trường.

Trên đây là những nguyên nhân cơ bản dẫn đến hạn chế còn tồn tại trong phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội. Khắc phục được những nguyên nhân này bằng những giải pháp cụ thể, sát thực tiễn của Nhà trường, chắc chắn sẽ giúp cho tập thể cán bộ, giảng

viên trường Đại Học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, đáp ứng được với yêu cầu mới.

4.2. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả học tập và làm theo phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Để thực hiện tốt cuộc vận động học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cần nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng và nội dung yêu cầu của việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, từ đó tùy theo vị trí việc làm của mỗi cán bộ, giảng viên cũng như yêu cầu nhiệm vụ cụ thể được giao, mà mỗi người phải tự cụ thể hóa và xác định những yêu cầu cơ bản về phong cách làm việc của bản thân mình sao cho phù hợp để phát huy được tối đa năng lực, phẩm chất của mỗi cán bộ giảng viên.

4.2.1. Giải pháp về nâng cao nhận thức về phong cách làm việc cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh

Trước hết cần khắc phục kịp thời những biểu hiện của nhận thức hời hợt, phiến diện, chỉ thấy phong cách làm việc là do cá tính riêng của từng người, từng môi trường làm việc qui định mà không thấy được mối quan hệ giữa phong cách làm việc có liên quan rất chặt chẽ tới năng lực, phẩm chất chính trị, đạo đức và các giá trị nhân văn khác của mỗi cán bộ giảng viên.

Đồng thời, cũng phải khắc phục nhận thức chỉ thấy phong cách làm việc của Hồ Chí Minh là phong cách làm việc của một nhà chính trị chuyên nghiệp mà không nhận thấy phong cách làm việc của một nhà khoa học chân chính, luôn thống nhất giữa tính đảng, tính chính trị với tính khoa học, giữa lời nói và việc làm, giữa lý luận và thực tiễn, giữa cá nhân và xã hội. Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh không phải tự dung mà có, mà do quá trình rèn luyện bền bỉ, không ngừng, cùng óc quan sát thực tế sâu sắc, một trí tuệ mãi tiếp trong lời nói và hành động mà thành. Vì vậy, mỗi cán bộ giảng viên cũng phải ý thức được

phong cách làm việc của mỗi người không phải hình thành một cách tự nhiên mà đòi hỏi phải có sự học hỏi, rèn luyện nghiêm túc.

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết 05 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) của Đảng, để khắc phục những hạn chế yếu kém trong phong cách làm việc, góp phần xây dựng phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, giảng viên Nhà trường đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau đây:

Về phía lãnh đạo nhà trường

Một là, Cần tăng cường giáo dục, tuyên truyền cho cán bộ giảng viên nhận thức rõ sự cần thiết và ý nghĩa to lớn của việc rèn luyện phong cách làm việc Hồ Chí Minh đối với việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; giáo dục cho cán bộ giảng viên nắm vững các nội dung, yêu cầu về phong cách Hồ Chí Minh nhất là những đặc trưng cơ bản trong phong cách làm việc của Người và cách thức, phương pháp tu dưỡng, rèn luyện bản thân theo các yêu cầu, nội dung, đặc trưng phong cách đó. Làm cơ sở cho việc xác định chương trình, kế hoạch tu dưỡng, rèn luyện bản thân đạt chất lượng, hiệu quả cao nhất.

Triển khai công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, giảng viên trong nhà trường bằng nhiều hình thức khác nhau như: nghiên cứu về các văn bản, nghị quyết của Đảng về các đợt học tập và sinh hoạt tìm hiểu về Tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; Yêu cầu các cán bộ, giảng viên viết cam kết thực hiện từ đầu năm học gắn với việc làm cụ thể của bản thân; Đưa tiêu chí thực hiện phong cách làm việc Hồ Chí Minh trở thành một trong những tiêu chí quan trọng để bình xét thi đua cuối năm; Bên cạnh đó, thiết kế các panô in các câu nói, bài viết của Hồ Chí Minh nhắc nhở về phong cách làm việc treo lên các nơi dễ nhìn, dễ thấy. Việc hàng ngày mỗi cán bộ, nhìn thấy, chiêm nghiệm về những lời nhắc nhở của Người cũng sẽ góp phần tích cực trong đổi mới phong cách làm việc của mỗi cán bộ giảng viên trong nhà trường.

Nhà trường, cùng các tổ chức chính trị và xã hội trong trường cần nâng cao

chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; trong đó, có phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, giảng viên trong toàn trường. Đồng thời, cụ thể hóa, xác định rõ tiêu chí về phong cách làm việc của từng loại cán bộ theo hướng đủ, ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với chức trách mỗi người; tiếp tục đổi mới, hoàn thiện phương thức lãnh đạo, quản lý đảm bảo gần gũi, dân chủ, khoa học để nắm bắt được tâm tư và nguyện vọng của các cán bộ, giảng viên để kịp thời điều chỉnh phương thức lãnh đạo, quản lý để nâng cao hiệu quả của công việc. Chú trọng phân định rõ chức năng, tăng cường phối hợp, giải quyết đúng đắn các mối quan hệ giữa các khoa, phòng, khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ, bảo thủ; phân công, phân nhiệm không rõ ràng, chồng chéo, thủ tục rườm rà, đùn đẩy trách nhiệm. Khi đánh giá phong cách làm việc cán bộ, giảng viên cần phải khách quan, khoa học, thực tế, làm cơ sở để đề bạt, luân chuyển, bồi dưỡng, sử dụng. Hằng năm, Nhà trường thống nhất đánh giá thực trạng, xây dựng kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ giảng viên sao cho phù hợp với đặc điểm, chức năng của đơn vị và khả năng, chức trách của mỗi người. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, phát hiện hạn chế, yếu kém, lệch lạc về phương pháp làm việc của đội ngũ cán bộ giảng viên để có biện pháp uốn nắn, khắc phục kịp thời.

Đảng ủy, lãnh đạo trường cần tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao nhận thức trách nhiệm, ý thức và rèn luyện phong cách làm việc cho đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường

Đây là nội dung cơ bản có ý nghĩa quyết định trong việc bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ giảng viên trong nhà trường. Lý luận và thực tiễn đều đã chỉ rõ, mọi hoạt động của con người đều phải bắt nguồn từ nhận thức, nhận thức có đúng mới có cơ sở để xây dựng ý chí quyết tâm cao và hành động đúng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Tư tưởng đúng thì hành động mới khỏi sai lạc và mới làm tròn được nhiệm vụ cách mạng” [14, tr.360].

Đồng thời, cần thường xuyên xây dựng ý thức, trách nhiệm, thái độ và phương pháp học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho cán bộ giảng viên trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ của người cán bộ giảng viên để phát huy tốt việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh, đưa những nội dung học tập thành những việc làm thiết thực và tự giác của mỗi người. Từ đó, để bản thân mỗi cán bộ giảng viên phải tự soi lại mình, tự điều chỉnh chính bản thân mình sao cho phù hợp với tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người.

Đối với cán bộ, giảng viên trong toàn trường

Cần phải nhận thức được rằng, ở mỗi một vị trí công tác khác nhau các chủ thể đều phải tự mình phát huy năng lực của bản thân, đồng thời giữa các chủ thể cũng cần phải có sự phối kết hợp với nhau trong các hoạt động tạo nên sự liên kết chặt chẽ và bền vững thúc đẩy phong trào học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu, tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ, có sức lan tỏa trong các khoa phòng, và toàn trường, đưa đến những thay đổi tích cực trong cả hệ thống, đặc biệt là vận dụng và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh; Để phong cách đó trở thành một thói quen, một nếp sinh hoạt thường ngày của mỗi cán bộ, giảng viên. Có như vậy, mới đạt được những kết quả như mong muốn, góp phần vào kết quả chung của Nhà trường.

Bên cạnh đó, mỗi một cán bộ, giảng viên cần phải nâng cao nhận thức về tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh trong đó cụ thể là phong cách làm việc của Người, gắn liền với việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”. Các cán bộ, giảng viên trong toàn trường cần nhận thức được ý nghĩa, tầm quan trọng và nội dung, yêu cầu của cuộc vận động học tập, vận dụng và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Tùy theo vị trí công tác của mình gắn với yêu cầu và nhiệm vụ công việc, mỗi cán bộ giảng viên cần phải cụ thể hóa và xác định những yêu cầu cơ bản của về phong cách làm việc phù hợp với năng lực, sở trường, sở đoản

nhằm phát huy tốt nhất năng lực làm việc của bản thân, đáp ứng được với những yêu cầu đòi hỏi ngày càng cao của công việc hiện nay.

Nâng cao nhận thức để thúc đẩy quá trình hành động phải kết hợp với việc khắc phục được một số hạn chế, khuyết điểm về một số vấn đề, như nhận thức chưa đầy đủ, sâu sắc của không ít cán bộ, giảng viên trong đó có cả cán bộ lãnh đạo của một số khoa phòng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo Bác; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, của cán bộ giảng viên chưa cao; xây dựng phần đầu rèn luyện chậm, một số hoạt động còn mang tính hình thức; công tác giáo dục, tuyên truyền chưa thật sinh động, hấp dẫn, chưa tạo sức lan tỏa trong nhà trường.

4.2.2. Giải pháp về việc nâng cao hiệu quả của việc thực hiện làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

4.2.2.1. Về phía nhà trường

Một là, xây dựng môi trường thuận lợi để tăng cường bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, giảng viên nhà trường

Đây là nội dung nhằm tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ các hoạt động thực tiễn mang lại hiệu quả cao và qua đó phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp các các tổ chức, đoàn thể, khoa, phòng tích cực tham gia hoạt động bồi dưỡng phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ giảng viên nhà trường. Nhà trường cần tập trung các nguồn lực để xây dựng tập thể nhà trường vững mạnh toàn diện cả về chính trị, tư tưởng; xây dựng môi trường dân chủ rộng rãi, tổ chức kỷ luật nghiêm minh. Thực hiện công bằng, bình đẳng về mọi mặt mà trước hết bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ trách nhiệm theo chức trách, nhiệm vụ được giao của từng người. Tăng cường xây dựng các giá trị cốt lõi hình thành nên văn hóa trong nhà trường. Như: văn hóa làm việc chuyên nghiệp, chất lượng và hiệu quả, đây chính là yếu tố góp phần định hướng các giá trị văn hóa đạo đức tốt đẹp của mỗi cán bộ giảng viên, góp phần xây dựng, hoàn thiện các phẩm chất chính trị, lối sống, phương pháp làm, tác phong học tập và làm việc phù

hợp với đặc thù của các nhà trường.

Để việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác và hoạt động giảng dạy của các cán bộ, giảng viên diễn ra một cách hiệu quả, Nhà trường cần tạo ra một môi trường học tập và nghiên cứu lành mạnh, đầy đủ điều kiện cùng cơ sở vật chất, nguồn tài liệu liên quan đến phong cách làm việc Hồ Chí Minh phong phú, tạo thuận lợi cho cán bộ giảng viên học tập và làm theo. Xây dựng môi trường ở đây còn bao gồm cả vấn đề con người, tính tự giác của mỗi người, môi trường văn hóa,.. trở thành phương thức trong quá trình học tập của mỗi cán bộ giảng viên.

Bên cạnh đó, việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh của đội ngũ cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường hiện nay, còn chịu sự quy định của nhân tố chủ thể là lãnh đạo quản lý. Đây là lực lượng cơ bản tham gia vào quá trình học tập và vận dụng của cán bộ, giảng viên. Họ chính là những người định hướng những chủ trương, hình thức và phương pháp học tập cho cán bộ, giảng viên, đồng thời là những người trực tiếp làm công tác tổ chức quản lý cho quá trình này. Đây chính là nhân tố quan trọng có vai trò lớn trong quá trình học tập từ cán bộ, giảng viên. Bởi nếu đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Nhà trường đến các lãnh đạo khoa, phòng, tổ bộ môn có những định hướng và phương pháp học tập sâu sắc và cụ thể thì sẽ thúc đẩy được quá trình nhận thức và hành động của các cán bộ giảng viên trong việc tiếp thu học tập phương pháp làm việc của Hồ Chí Minh sẽ diễn ra rất mạnh mẽ và hiệu quả. Ngược lại, nếu như những định hướng và phương pháp không phù hợp sẽ kìm hãm sự vận dụng, học tập sáng tạo của các cán bộ, giảng viên. Thực tế đã cho thấy, nếu ở đâu cán bộ quản lý không sâu sát, tổ chức quá trình học tập, theo dõi và thúc đẩy thường xuyên thì dù các cán bộ, giảng viên có tự giác học tập, tự giác rèn luyện cũng không mang lại các kết quả như mong muốn. Kết hợp giữa việc sâu sát, tổ chức học tập và thường xuyên quan tâm theo dõi của các cán bộ quản lý với tính tự giác của các cán bộ giảng viên, chắc chắn hiệu quả của công việc sẽ cao.

Hai là, Nhà trường cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các cán bộ, giảng viên tự chủ động trong việc rèn luyện phong cách làm việc cá nhân gắn với việc thực hiện chỉ thị 05-CT/TW

Trước hết, nhà trường cần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ giảng viên trong nhà trường về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, mục đích, yêu cầu nội dung của việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khoá XII. Từ đó, từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm cho mỗi cán bộ giảng viên nhất là việc học tập phong cách quần chúng, mẫu mực, nêu gương của Người, coi đây là tiêu chuẩn cao nhất, sát nhất và gần nhất.

Nhà trường cần đẩy mạnh tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ giảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, tận tâm, tận tụy, tâm huyết với nghề nghiệp, phát huy tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc tự rèn luyện phong cách làm việc của cá nhân đảm bảo hiệu quả công việc cao, đóng góp vào sự phát triển của Nhà trường. Dù được phân công nhiệm vụ nào, vị trí nào vẫn luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ với một quyết tâm cao và kết quả tốt nhất. Bên cạnh đó, cần nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ giảng viên về vị trí và tầm quan trọng của việc học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh. Nội dung giáo dục, tuyên truyền phải toàn diện, trong đó coi trọng giáo dục về phương pháp, tác phong, thái độ, cách thức làm việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

Ba là, Lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các khoa, phòng phải chú trọng xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể, thiết thực, rõ ràng, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tế; phù hợp với khả năng thực hiện của cán bộ, giảng viên.

Xây dựng chương trình kế hoạch cụ thể, thiết thực rõ ràng và phù hợp sẽ quyết định chất lượng và hiệu quả mục tiêu đề ra. Vì vậy, xây dựng kế hoạch phải gắn với chức trách, nhiệm vụ của mỗi cán bộ giảng viên. Trên cơ sở nắm vững nội dung tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, căn cứ vào nội dung chuyên đề

hàng năm, đối chiếu với chức trách, nhiệm vụ được giao, mỗi cán bộ giảng viên đăng ký việc làm theo một cách cụ thể, rõ ràng, có kế hoạch, có lộ trình thực hiện.

Cần chú ý, các chương trình, kế hoạch đặt ra không được quá xa thực tế, thiếu cơ sở khoa học và không có tính khả thi; cần tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị với các chủ đề có liên quan đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh cụ thể là xây dựng các chuyên đề tham luận trong các đợt sinh hoạt của từng chi bộ, sao cho phù hợp với công việc của mỗi cán bộ đảng viên sau đó nhân rộng trong đội ngũ cán bộ giảng viên trong các khoa phòng gắn với từng công việc cụ thể. Xây dựng các tấm gương điển hình trong đội ngũ cán bộ giảng viên có tác phong làm việc khoa học, hiệu quả, gương mẫu trong lời nói và việc làm; luôn tận tâm với công việc được giao, biết quý trọng thời gian làm việc và tiết kiệm được cơ sở vật chất cho nhà trường. Kịp thời rút kinh nghiệm, biểu dương, khen thưởng kịp thời những gương điển hình, tích cực của tập thể, cá nhân có cách làm hay trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách làm việc của Hồ Chí Minh.

Bốn là, Cần đổi mới cơ chế lãnh đạo, quản lý của Nhà trường trong học tập và làm theo phong cách làm việc của Hồ Chí Minh

Bằng việc đẩy mạnh sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với lãnh đạo các khoa, lãnh đạo phòng ban sẽ tạo nên hệ thống quản lý sâu sát tới việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng viên. Từ đó, tiến hành thực hiện tốt chế độ kiểm tra báo cáo, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, sớm phát hiện những nhân tố tích cực, tiêu biểu để kịp thời biểu dương, nhân rộng; đồng thời cũng sớm phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong công việc hàng ngày của cán bộ giảng viên để kịp thời nhắc nhở, uốn nắn và khắc phục

4.2.2.2. Đối với cán bộ ở các phòng ban, trung tâm

Đối với mỗi cán bộ ở phòng ban, trung tâm nói chung và cán bộ giảng viên nói riêng đều phải nhận thức được rằng, học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh là một đòi hỏi khách quan, được làm thường xuyên, liên tục, suốt đời và là nội dung quan trọng trong thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

Trên cơ sở chức trách, nhiệm vụ, căn cứ vào các tiêu chí đã xác định, mỗi người phải “tự soi”, “tự sửa”, phấn đấu học tập, làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Bản đăng ký của mỗi cá nhân cần được tập thể, trước hết là cấp ủy, chi bộ góp ý, thông qua, nếu cần thiết, công khai trước khoa, phòng để các cán bộ, giảng viên cùng giám sát, giúp đỡ. Mỗi cán bộ, giảng viên phải thực sự cầu thị, lắng nghe ý kiến đóng góp, dư luận của đồng nghiệp để nhìn lại và suy ngẫm về phong cách làm việc của mình, thấy điều gì hợp lý thì phát huy, điều gì chưa phù hợp thì kiên quyết sửa.

Một là, Nghiên cứu kỹ lưỡng và vận dụng những nội dung cơ bản trong “Cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách của Hồ Chí Minh” có liên quan trực tiếp đến vị trí việc làm của mình, coi đây là việc làm thường xuyên, liên tục và lâu dài gắn với chức trách và nhiệm vụ của bản thân.

Hai là; Trong công việc phải phát huy tinh thần tự giác, trách nhiệm của bản thân đối với phần việc mà mình được phân công; trước hết là tuân thủ đúng thời gian: đến đúng giờ, hoàn thành đúng thời hạn các công việc; không tranh thủ làm việc riêng, tập trung vào công việc để tránh xảy ra sai sót. Bên cạnh đó, phải không ngừng cải tiến, rút kinh nghiệm trong quá trình làm việc, việc gì đã làm tốt thì cần phải phát huy và chia sẻ cùng đồng nghiệp, việc gì chưa làm tốt, còn để xảy ra sai sót thì cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm, tránh sai sót lặp đi, lặp lại ảnh hưởng hưởng đến công việc chung. Luôn xác định thái độ làm việc của mình là phục vụ để đáp ứng yêu cầu của người học. Vì vậy, thái độ phải luôn niềm nở, cầu thị và luôn sẵn sàng giúp đỡ và hướng dẫn khi đồng nghiệp và người học cần. Mỗi một người cố gắng thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, sẽ góp phần tạo ra một môi trường làm việc thân thiện và chuyên nghiệp.

Ba là, Các cán bộ phòng ban cần phối kết hợp chặt chẽ với các khoa phòng một vì đây là một hệ thống vận hành liên tục và thông suốt. Chỉ cần một khâu nào đó thực hiện không tốt nhiệm vụ của một đơn vị sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của cả hệ thống, dẫn đến ảnh hưởng đến kết quả chung của toàn trường. Công việc trước khi triển khai cần xây dựng dự thảo kế hoạch, lấy ý kiến góp ý

đồng đảo của cán bộ giảng viên trong toàn trường. Sau khi đã nhận được các ý kiến góp ý, cần tổng hợp, rà soát trên cơ sở đó ban hành kế hoạch cụ thể và triển khai. Trong quá trình triển khai, luôn chú ý kiểm tra, giám sát để kịp thời nắm bắt những điểm chưa phù hợp, chưa sát thực tiễn, chưa sát đối tượng, kịp thời chỉnh sửa, bổ sung để có một kế hoạch hoàn chỉnh. Bàn bạc, thảo luận để đi đến thống nhất nhằm phát huy phong cách làm việc dân chủ nhưng cũng cần phải phát huy vai trò dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, hành động vì lợi ích chung; phát huy tốt những tố chất của một thủ lĩnh chính trị để dẫn dắt tập thể cùng đồng lòng hành động đạt được những mục tiêu đã đề ra, hoàn thành tốt nhiệm vụ trước tập thể và trước nhà trường. Hoàn thành tốt được công việc này cũng chính là chúng ta đang rèn luyện phong cách làm việc dân chủ, tập thể, nêu gương theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

Hiện nay, đối tượng chịu sự lãnh đạo, quản lý của cán bộ có sự phát triển mới, do trình độ ngày càng cao, kỹ năng xử lý công việc cũng rất linh hoạt và sáng tạo cùng với việc ứng dụng các thành tựu về khoa học - công nghệ, nhất là về công nghệ số, công nghệ thông tin vào công việc cũng như các mặt đời sống xã hội và cá nhân. Điều đó, đòi hỏi cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo phải không ngừng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, văn hóa. Đây cũng là một biểu hiện sinh động của việc vận dụng và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

4.2.2.3. Đối với cán bộ giảng viên

Đảng và nhà nước ta luôn xác định, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, một trong những động lực quan trọng góp phần thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, một điều kiện cần thiết để phát huy nguồn nhân lực, yếu tố cơ bản phát triển xã hội và đất nước bền vững. Mặc dù mỗi trường có những mục tiêu, yêu cầu giáo dục khác nhau, đào tạo các ngành nghề với những đặc thù không giống nhau nhưng vai trò của đội ngũ giảng viên là rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng giáo dục của các trường đại

học. Đội ngũ giảng viên là chủ thể, nhân tố quyết định chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, dịch vụ và sự phát triển của các trường đại học. Đội ngũ giảng viên tại các cơ sở đại học là lực lượng sản xuất đặc biệt tạo ra sản phẩm là nguồn nhân lực, đồng thời là chủ thể định hướng kiến tạo sự phát triển bền vững của xã hội. Vì vậy, học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh cũng là một nhiệm vụ rất đặc biệt quan trọng, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả làm việc của mỗi cán bộ giảng viên, góp phần vào nâng cao chất lượng và thương hiệu của Nhà trường.

Vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh, yêu cầu đối với cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường cần làm tốt các giải pháp sau:

- Giải pháp về học tập và làm theo phong cách làm việc dân chủ và quần chúng

Nhiệm vụ chính của mỗi người giảng viên là công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học cùng với một số công việc chuyên môn khác. Để công việc của mình đạt được hiệu quả cao, người giảng viên cần có phong cách làm việc dân chủ. Trong công việc giảng dạy, người giảng viên phải tạo ra được bầu không khí dân chủ trong quá trình dạy học. Vì chất lượng giờ giảng không chỉ phụ thuộc vào sự chuẩn bị giáo án, phương tiện giảng dạy, cách truyền đạt của người thầy... mà còn phụ thuộc rất nhiều vào trạng thái tâm lý của người học. Do vậy, người giảng viên cần phải phát huy được tinh thần và thái độ tích cực học tập của sinh viên. Người giảng viên cần phải tạo được một không gian thật sự thoải mái, gần gũi giữa thầy và trò, để sinh viên tích cực và chủ động tham gia vào quá trình tiếp thu bài học, dám đặt câu hỏi, dám trả lời, dám tranh luận để đi đến chân lý. Kinh nghiệm cho thấy, khi nào giờ học diễn ra trong bầu không khí với tâm lý tích cực thì người dạy mới truyền được cảm hứng cho người học, còn người học thì chủ động mong muốn tìm tòi, khám phá, chinh phục tri thức của nhân loại. Để tạo được bầu không khí dân chủ trong quá trình giảng dạy, người giảng viên cần thực hiện tốt một số công việc sau đây:

Thứ nhất, Người giảng viên cần khéo léo khơi gợi để người học phát hiện được những vấn đề hay, những thắc mắc mà người học mong muốn được giải đáp; khích lệ người học mạnh dạn trình bày quan điểm, cách giải quyết vấn đề .. bên cạnh đó, kịp thời định hướng, dẫn dắt người học tránh lan man, sai chủ đề, sai nguyên tắc... Muốn làm được điều đó, trước hết người giảng viên phải có thái độ tôn trọng ý kiến của người học, kịp thời có ý kiến gợi mở khi người học chưa tiếp cận được cách giải quyết vấn đề, và đặc biệt phải biết động viên khích lệ kịp thời khi người học có những hướng giải quyết vấn đề đúng và trúng trọng tâm.

Thứ 2, Sau khi người học giải quyết được các vấn đề đặt ra, giảng viên cần phát huy dân chủ trong đánh giá kết quả, việc đánh giá kết quả cần đảm bảo sự chính xác, công bằng nhưng phải đảm bảo có tính khích lệ đối với người học. Sự ghi nhận của giảng viên là nguồn động viên, khích lệ rất lớn cho những lần phát biểu tiếp theo của sinh viên.

Thứ ba, Trong suốt quá trình giảng dạy, giảng viên phải luôn duy trì được thái độ gần gũi, tin tưởng học trò của mình, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của các em. Người giảng viên cần phải ý thức được rằng muốn để sinh viên tin tưởng và yêu thương thì mình phải vừa là người thầy nhưng cũng đồng thời vừa là người bạn lớn của các em. Để làm được điều đó đòi hỏi người giảng viên phải hết sức nhiệt tình, chu đáo khi được các em đặt câu hỏi, trao đổi ý kiến; phải biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của sinh viên, biết gợi mở để các em mạnh dạn nói lên suy nghĩ của mình. Cần tránh tình trạng giảng viên có thái độ áp đặt, một chiều trong nghiên cứu và thảo luận. Giảng viên mà quá nguyên tắc, phong cách giảng dạy lạnh lùng sẽ làm cho người học xa cách, sợ sệt, giờ học căng thẳng ... khiến cho giờ học nặng nề, mệt mỏi; nếu không có sự tương tác giữa thầy và trò, thầy chỉ độc thoại một chiều, sinh viên sẽ rơi vào trạng thái chán nản và buồn ngủ... Tuy nhiên cũng cần phải tránh trường hợp giảng viên quá xuề xòa với sinh viên khiến sinh viên không tôn trọng người dạy, dẫn tới thái độ lười học tập.

Thứ tư, Mỗi giảng viên nên duy trì hoạt động giao lưu, tương tác với người học không những ở trong giờ học trực tiếp trên giảng đường mà còn cả ở ngoài

giờ học cũng như trong cuộc sống hàng ngày bằng các hình thức khác nhau để người thầy và trò cởi mở với nhau. Chỉ khi nào người học dám bộc lộ bản thân, dám khẳng định mình, không còn tự ti trong suy nghĩ, mạnh dạn trao đổi, phát huy tốt trí tuệ, kiến thức của mình, mạnh dạn đóng góp ý kiến về nội dung, phương pháp, tác phong cho người dạy thì người dạy mới nắm bắt được chất lượng và trình độ nhận thức của người học một cách chính xác, khách quan và toàn diện nhất. Từ đó giúp cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

Tóm lại, phong cách giảng dạy dân chủ là hết sức cần thiết đối với mỗi người giảng viên trong quá trình giảng dạy ở bậc đại học. Bởi vì, sinh viên đại học là những người đã bước vào tuổi trưởng thành, dưới vai trò dẫn dắt của người dạy, sinh viên sẽ tự giác, tích cực, chủ động lĩnh hội tri thức, kỹ năng và tự làm phong phú vốn hiểu biết của mình. Do vậy, chỉ với phong cách dạy học dân chủ giảng viên mới giúp sinh viên tiếp nhận, lĩnh hội các chân lý khoa học không phải một cách máy móc sao chép ý nguyên mà luôn biết sáng tạo, có óc phê phán, có phủ định, có tranh luận, đào sâu, mở rộng và phát triển. Từ đó, giúp sinh viên từng bước vận dụng các tri thức khoa học đã tiếp thu được, góp phần giải quyết một cách khoa học và vấn đề do thực tiễn cuộc sống đặt ra.

- Giải pháp về học tập và làm theo phong cách làm việc khoa học

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng viết: “Công việc gì bất kỳ thành công hay thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái chìa khóa phát triển công việc và để giúp cán bộ tiến tới”[23, tr.283]. Muốn học tập và làm theo phong cách làm việc khoa học của Hồ Chí Minh, mỗi giảng viên cần thực hiện một số biện pháp sau:

Một là, trong quá trình giảng dạy, mỗi giảng viên cần nghiên cứu kỹ chương trình, nội dung, mục tiêu và yêu cầu của môn học; nắm bắt được đặc điểm, tình hình sinh viên để xây dựng giáo án và lựa chọn phương pháp giảng dạy sao cho phù hợp với từng đối tượng, từng nội dung bài giảng, phù hợp với cơ sở vật chất của nhà trường. Đây cũng chính là những công việc đầu tiên mà người giảng viên cần chuẩn bị chu đáo trước khi bước vào quá trình lên lớp.

Thực hiện được điều này, sẽ giúp cho giảng viên chủ động trong công tác giảng dạy cũng như xử lý được các tình huống đột xuất diễn ra trong tiến trình giảng dạy góp phần nâng cao hiệu quả của từng tiết dạy.

Hai là, Xây dựng các tình huống, hệ thống câu hỏi pháp vấn phù hợp với mỗi nội dung, lồng ghép trong quá trình giảng dạy, tạo một môi trường học tập tích cực, chủ động của người học, tránh lối truyền thụ một chiều, gây mệt mỏi cho người nghe. Các tình huống và câu hỏi đặt ra cần có sự chuẩn bị rất kỹ càng, cụ thể đối với người học để tránh trường hợp tình huống và câu hỏi đặt ra quá khó sẽ làm người học ngại tham gia phát biểu ý kiến và tranh luận, ngược lại, nếu câu hỏi quá dễ cũng không phát huy được tính chủ động, sáng tạo và tìm tòi của sinh viên. Vì vậy, với phong cách làm việc khoa học, người giảng viên cần chủ động chuẩn bị trước mọi tình huống trong một giờ lên lớp để đạt hiệu quả cao nhất.

Ba là, trong quá trình giảng dạy, công tác cần lắng nghe, tiếp thu phản hồi, góp ý của sinh viên và các bên liên quan để kịp thời phát huy những mặt tích cực, khắc phục được những hạn chế và nhược điểm của bản thân

Bốn là, Đối với mỗi bản thân giảng viên, để hoàn thành tốt được các công việc chuyên môn cần phải xây dựng cho mình một kế hoạch công tác cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn, vị trí công tác theo từng tuần, từng tháng, từng quý và có các giải pháp để thực hiện hiệu quả các kế hoạch đã đề ra. Bên cạnh đó, phải thường xuyên theo dõi kế hoạch của nhà trường, của khoa và của bộ môn có liên quan đến nhiệm vụ của mình để hoàn thành đúng thời gian và hiệu quả của công việc. Khi làm bất cứ việc gì phải luôn tập trung, cẩn thận, tránh để xảy ra các sai sót. Khi hoàn thành xong công việc, cần phải chú ý kiểm tra lại phần việc mình đã làm, khâu này tuy nhỏ nhưng rất quan trọng để kết thúc được trọn vẹn công việc của mình. Mỗi người làm đúng, hiệu quả công việc thì cũng góp phần hoàn thành công việc chung của tập thể.

- Giải pháp về học tập và làm theo phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Với vị trí và vai trò là người giảng viên, một người làm công tác giáo dục, việc học tập phong cách làm việc nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất cần thiết. Bởi giảng viên là những người trực tiếp đào tạo thế hệ trẻ theo đúng mục đích giáo dục. Giảng viên không chỉ là người truyền thụ tri thức khoa học, kỹ năng, phát triển trí tuệ, xây dựng nhân cách cho sinh viên mà còn trang bị cho họ thế giới quan khoa học và nhân sinh quan cách mạng, bồi dưỡng những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, phát huy năng lực sáng tạo. Do đó, để công tác giáo dục đạt hiệu quả cao, trước hết người giảng viên phải là một tấm gương sáng về đạo đức và trí tuệ để sinh viên học tập, noi theo. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: “trong giáo dục không những phải có tri thức phổ thông mà phải có đạo đức cách mạng. Có tài phải có đức”. Người nhấn mạnh sự cần thiết cũng như mối quan hệ giữa tài và đức ở người thầy: “chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng. Có đức mà chỉ i, tờ thì dạy thế nào?” [20, tr.269], “Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ còn cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn. Nếu thầy giáo, cô giáo bàng quan thì lại đức ra một số công dân không tốt, cán bộ không tốt” [20, tr.269].

Do vậy, tấm gương sáng của người thầy có sức lan tỏa rất lớn đến các thế hệ học trò; ngược lại, một hành vi thiếu chuẩn mực của người thầy có thể làm mất niềm tin của cả một thế hệ. Vì vậy, mỗi người giảng viên phải luôn ý thức chú ý giáo dục về chính trị tư tưởng và đồng thời cũng chính các thầy cô cũng phải tiến bộ về mặt tư tưởng. Mỗi người phải thường xuyên rèn luyện đạo đức nhà giáo và vận dụng, thể hiện trong công việc hàng ngày, giảng dạy cũng như thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác đều phải chú trọng cả đức và tài. Đức là đạo đức cách mạng, phải phát huy những chuẩn mực đạo đức tiêu biểu như cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong tất cả các công việc liên quan đến công việc hàng ngày như: giảng dạy, nghiên cứu khoa học, và đặc biệt trong việc đánh giá người học.

Để rèn luyện tấm gương mẫu mực về đạo đức, mỗi cán bộ giảng viên phải thanh liêm, trung thực, biết đặt lợi ích của đất nước, của nhà trường lên trên lợi ích cá nhân, mỗi một thầy cô phải là một tấm gương sáng cho sinh viên học tập và noi theo. Bên cạnh đó, phải coi trọng tinh thần đoàn kết, đoàn kết giữa thầy với thầy, giữa thầy với người học, giữa người học với người học, giữa các cán bộ, nhân viên trong nhà trường, tạo ra một khối đoàn kết trong toàn trường để hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục.

Ngoài ra, để làm tròn sứ mệnh vẻ vang, mỗi cán bộ giảng viên phải nhận thức được trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mình như lời Hồ Chí Minh đã căn dặn là “chăm lo dạy dỗ con em của nhân dân thành người công dân tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà” [17, tr.388]. Trong giai đoạn nước ta hiện nay đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đáp ứng được các đòi hỏi ngày càng cao của cuộc cách mạng lần thứ 4, mỗi người giảng viên phải là hiện thân của tri thức, học vấn và đạo đức, bao gồm đạo đức công dân, đạo đức nghề nghiệp và đạo đức của một người có tư tưởng, bản lĩnh chính trị vững vàng và mục tiêu cách mạng trong sáng. Do đó, phải tăng cường trau dồi đạo đức cách mạng, không ngừng rèn luyện chuyên môn, để luôn là tấm gương sáng để sinh viên noi theo, phải gương mẫu từ lời nói đến việc làm, phải gần gũi, tôn trọng người học, phải thật sự yêu nghề, yêu trường, không ngừng học hỏi để tiến bộ mãi. Muốn vậy, mỗi thầy cô phải thường xuyên tự học, tự đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Công cuộc đổi mới đất nước thu được những thành tựu đáng kể và ngày càng đi vào chiều sâu đang đòi hỏi đội ngũ đội ngũ cán bộ, đảng viên trong đó có đội ngũ cán bộ, đảng viên, giảng viên nhà trường phải có phong cách làm việc thực sự khoa học, thiết thực và có hiệu quả cao. Do đó cần phải coi việc rèn luyện, xây dựng phong cách làm việc theo tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ thường xuyên, tự giác và bền bỉ suốt đời. Bởi đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do học tập, đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển hoàn thiện, cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong. Rèn luyện đạo đức cũng như phong cách của mỗi người không thể trong ngày một ngày hai, mà cần phải rèn luyện thường xuyên. Thực tiễn luôn thay đổi, đặt ra những yêu cầu mới của nhiệm vụ cách mạng và trước những tác động của nền kinh tế thị trường, nếu không tự tu dưỡng, rèn luyện phong cách của bản thân sẽ không thể đáp ứng yêu cầu của thời cuộc. Người đã từng dạy: “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân” [23, tr. 672]. Theo đó, mỗi cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, rèn luyện đạo đức cũng như tác phong làm việc của mỗi người đòi hỏi phải tiến hành thường xuyên, liên tục để đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của nhà trường trong thời kỳ mới. Học tập, rèn luyện, sửa đổi lề lối làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là yêu cầu khách quan, nhiệm vụ chính trị, mệnh lệnh từ trái tim của mỗi cán bộ, đảng viên nói chung và đối với mỗi cán bộ giảng viên nói riêng. Thực hiện tốt điều đó, sẽ là điều kiện để hoàn thiện chính mình và góp thực hiện tốt các nhiệm vụ của Nhà trường trong tình hình mới.

2. Kiến nghị

Quán triệt Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; trong thời gian tới cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cần phải cố gắng nỗ lực hơn nữa để góp phần đẩy mạnh công cuộc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh. Cụ thể là:

Một là, Cán bộ, giảng viên cần nâng cao tính chủ động trong công việc, bám sát thực tế, vận dụng một cách cụ thể, phù hợp vào lĩnh vực công việc chuyên môn được phân công, phụ trách. Từ đó nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong từng công việc cụ thể khi được phân công nhiệm vụ để thực hiện một cách có hiệu quả và chất lượng

Hai là, Cán bộ, giảng viên cần chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể cho công việc của mình, có lịch làm việc cụ thể cho tuần, tháng, quý một cách phù hợp để khi triển khai công việc sẽ đảm bảo đúng tiến độ theo kế hoạch và đạt chất lượng cao. Giải quyết công việc một cách cụ thể, kịp thời, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả. Khi có công việc được giao, tranh thủ thời gian, dồn tâm sức để thực hiện và giải quyết một cách dứt khoát, việc nào xong việc nấy, chủ động sắp xếp để triển khai, không để việc khác chi phối khi đã có kế hoạch làm việc theo phương châm: “Việc hôm nay cần hoàn thành không để đến ngày hôm sau; việc của tuần này không để tuần sau; việc của tháng này không để tháng sau; việc của quý này không để quý sau; việc của năm nay không để năm sau”, từ đó giúp mỗi cán bộ, giảng viên sẽ đạt được mục tiêu, nâng cao chất lượng công việc, góp phần hoàn thành tốt và hiệu quả nhiệm chung của nhà trường.

Ba là, Cán bộ, giảng viên cần chủ động nghiên cứu, đề xuất và sáng kiến trong triển khai thực hiện công việc chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao, tích cực thay đổi thói quen và tư duy cũ, tìm tòi, đổi mới phương pháp làm việc, không chấp nhận tư duy “lời mòn”, luôn cải tiến để ngày càng tốt hơn; tự giác nghiên cứu, cập nhật thông tin, nắm vững nội

dung công việc chuyên môn trên lĩnh vực được giao, hình thành phong cách làm việc mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

Bốn là, Khi làm xong mỗi công việc, cần phải tự mình so sánh, rút kinh nghiệm, rút ra những vấn đề đã làm được và những việc chưa được, những việc làm thiếu, những việc làm không đúng tiến độ... từ đó rút ra được các nguyên nhân của những điểm còn hạn chế, để rút kinh nghiệm vận dụng và làm việc sau cho hiệu quả hơn.

Năm là, Luôn nắm vững và thực hiện đúng nguyên tắc và các quy định của nhà trường, tránh các sai sót không đáng có. Khơi dậy và giữ gìn tinh thần, sức mạnh đoàn kết trong đội ngũ cán bộ, giảng viên, tăng cường công tác phối hợp giữa các khoa, phòng, phát huy trí tuệ tập thể, tạo động lực thúc đẩy hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Sáu là, Mỗi cán bộ, giảng viên cần chủ động, tích cực, tự học, tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nỗ lực, phấn đấu học tập phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng tinh thần tự giác, làm việc bằng trách nhiệm và tinh thần cầu thị, nghiêm khắc với bản thân, hiện thực hóa việc “làm theo” bằng những việc làm cụ thể của mỗi cá nhân. với mong muốn được cống hiến, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường trong xu thế phát triển của xã hội.

Do vậy, việc học tập, rèn luyện theo phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhiệm vụ chính trị quan trọng, trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên, thực hiện tốt phong cách làm việc của Người đối với từng cán bộ, giảng viên đang làm việc tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội góp phần xây dựng Nhà trường đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học trong tình hình mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Hoàng Anh (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2]. Ban Tuyên giáo trung ương (2017), *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [3]. Bảo tàng Hồ Chí Minh, (2019), *Phong cách làm việc Hồ Chí Minh*, NXB Thanh niên
- [4]. Báo cáo tổng kết công tác Đảng – Đảng Bộ Trường Đại học Tài nguyên Môi trường Hà Nội năm 2023
- [5]. Nhà xuất bản thời đại (2014), “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh nói đi đôi với làm*”
- [6]. Ngô Văn Hà (2013), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật
- [7]. Đặng Xuân Kỳ (Chủ biên) (2010), *Phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội
- [8]. C.Mác và Ph.Ăngghen (1995): *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội
- [9]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [10]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [11]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [12]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [13]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [14]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 6, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [15]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [16]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [17]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [18]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [19]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 11, Nxb. CTQG, Hà Nội
- [20]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. CTQG, Hà Nội

[21]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb. CTQG, Hà Nội

[22]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 14, Nxb. CTQG, Hà Nội

[23]. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. CTQG, Hà Nội

[24]. Mạch Quang Thắng (2017), *Hồ Chí Minh đồng hành cùng dân tộc*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh

[25]. Nguyễn Thế Thắng (2010), *Vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng phong cách làm việc của cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[26]. Diễn văn của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Lễ kỷ niệm 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, <https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/dien-van-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-nguyen-phu-trong-tai-le-ky-niem-130-nam-ngay-sinh-chu-tich-ho-chi-minh-458617/>

[27]. Từ điển Tiếng Việt

[28]. <https://vi.wikipedia.org>

PHỤ LỤC

Phiếu điều tra thu thập thông tin

Để góp phần nghiên cứu việc thực hiện "Cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh" cụ thể là học tập và vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, tôi rất mong nhận được sự giúp đỡ của các quý thầy (cô) trong bảng hỏi dưới đây. Những thông tin này chỉ nhằm mục đích nghiên cứu, không dùng cho việc đánh giá hay các mục đích khác.

Cảm ơn sự cộng tác của Quý thầy (cô)

Câu 1: Xin Thầy (cô) vui lòng cho biết, Thầy (cô) đang công tác ở đơn vị nào?

Khoa

Phòng ban

Trung tâm

Câu 2: Xin quý thầy (cô) vui lòng cho biết: Quý (thầy) có được Nhà trường triển khai tổ chức học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" theo chuyên đề từng năm không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Có

Không

Không nhớ

Câu 3: Xin quý thầy (cô) vui lòng cho biết: Hằng năm, các cán bộ, đảng viên, giảng viên trong nhà trường có đăng ký bản cam kết thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh theo chuyên đề toàn khóa và từng năm không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Có

Không

Không nhớ

Câu 4: Xin Quý thầy (cô) cho biết: Học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh như phong cách quần chúng, phong cách dân chủ, phong cách khoa học, phong cách tập thể phong cách nêu gương... đối với hoạt động công tác và giảng dạy của cán bộ giảng viên có cần thiết hay không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Rất cần thiết

Cần thiết

Không cần thiết

Câu 5: Xin Quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh được biểu hiện qua các nội dung nào? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Phong cách dân chủ

Phong cách quần chúng, tập thể

Phong cách khoa học

Phong cách nói đi đôi với làm, nêu gương

Tất cả các phương án trên

Câu 6: Xin quý thầy (cô) cho biết: Nhân tố chủ thể trực tiếp học tập và phát huy vai trò phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Nhân tố chủ thể lãnh đạo nhà trường

Nhân tố chủ thể lãnh đạo các khoa, phòng, trung tâm

Nhân tố chủ thể là các cán bộ, giảng viên

Tất cả các phương án trên

Câu 7: Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong trào học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên trong Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường được tiếp nhận qua kênh thông tin nào? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Học tập qua nội dung các chuyên đề

Học tập qua các kênh thông tin

Học tập qua các phong trào vận động

Học tập qua các kế hoạch triển khai của các cấp ủy đảng

Câu 8: Xin quý thầy (cô) cho biết: Cán bộ giảng viên của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thường vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong công tác của mình thông qua những biểu hiện nào sau đây?
(Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Để hoàn thành công việc được giao

Nâng cao hiệu quả và chất lượng công việc, đáp ứng với yêu cầu công việc trong tình hình mới

Coi trọng việc tổng kết và rút kinh nghiệm

Đáp ứng yêu cầu của công tác thi đua

Câu 9: Xin quý thầy (cô) cho biết: Để thúc đẩy việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội cần thực hiện tốt những nhiệm vụ nào sau đây? *(Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)*

Xây dựng môi trường dân chủ lành mạnh

Hoàn thiện cơ chế chính sách, đảm bảo công khai minh bạch

Biểu dương khen thưởng kịp thời

Phát huy tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm của cán bộ, giảng viên đối với công việc

Câu 10: Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hiện nay đã đáp ứng được với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới không? *(Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)*

Đáp ứng ở mức tốt

Đáp ứng ở mức khá

Đáp ứng ở mức trung bình

Chưa đáp ứng

Câu 11: Xin quý thầy (cô) cho biết: Cần phải học tập phong cách làm việc nào của Hồ Chí Minh để đáp ứng được với yêu cầu của công việc hiện nay? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Phong cách làm việc quần chúng

Phong cách làm việc dân chủ, tập thể

Phong cách làm việc khoa học

Phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Tất cả các phương án trên

Câu 12: Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc có kế hoạch, cẩn thận, kỹ lưỡng, đúng thời gian là biểu hiện rõ nhất của phong cách làm việc nào sau đây? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Phong cách làm việc dân chủ

Phong cách làm việc khoa học

Phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Phong cách làm việc quần chúng, tập thể

Câu 13. Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc nào sau đây của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường cần phải cải thiện hơn nữa? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Phong cách làm việc quần chúng

Phong cách làm việc dân chủ, tập thể

Phong cách làm việc khoa học

Phong cách làm việc nêu gương, nói đi đôi với làm

Câu 14: Xin quý thầy (cô) cho biết: Chất lượng cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh tại trường hiện nay? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Rất hài lòng

Hài lòng

Tạm hài lòng

Chưa hài lòng

Câu 15: Xin quý thầy (cô) cho biết: Những yêu cầu của nhà trường hiện nay về phong cách làm việc, như: đảm bảo đúng thời gian, hiệu quả công việc cao, phục vụ tốt nhất cho người học và đạt các mục tiêu mà nhà trường đề ra có phù hợp với yêu cầu học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh hay không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Rất phù hợp

Phù hợp

Chưa phù hợp

Khó trả lời

Câu 16: Xin quý thầy (cô) cho biết : Phong cách làm việc nào sau đây của đội ngũ cán bộ, giảng viên mà thầy cô cho rằng còn nhiều hạn chế? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Phong cách làm việc dân chủ

Phong cách làm việc khoa học

Phong cách làm việc nêu gương

Phong cách làm việc tập thể

Câu 17: Xin quý thầy (cô) cho biết: Một trong những yếu tố ảnh hưởng nhất đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là gì? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

Cơ sở vật chất chưa đảm bảo

Đời sống vật chất còn nhiều khó khăn

Thói quen làm việc chưa khoa học, thiếu tập trung

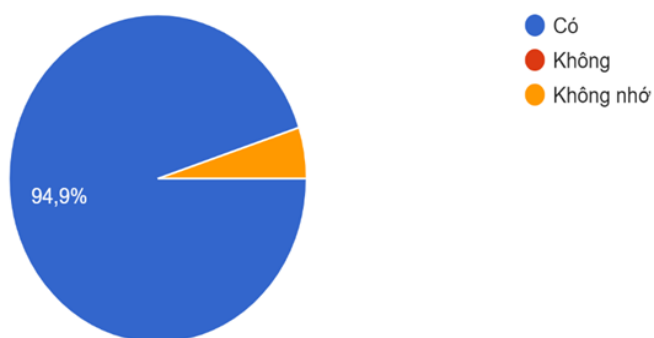
Chưa thích nghi được với áp lực công việc trong thời đại công nghệ

Thiếu kinh nghiệm trong làm việc và xử lý các tình huống

Kết quả điều tra thu thập thông tin

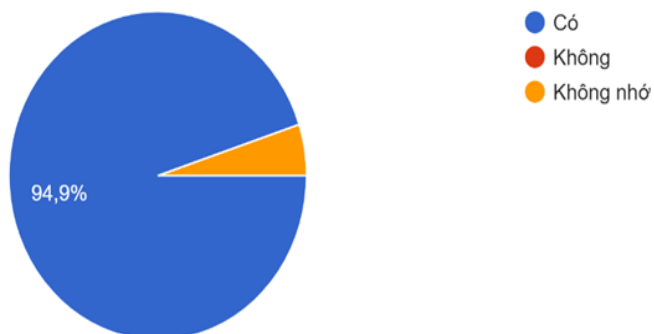
Phụ lục 1

Xin quý thầy (cô) vui lòng cho biết: Quý (thầy) có được Nhà trường triển khai tổ chức học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về "Đẩy mạnh học tập...g năm không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
99 câu trả lời



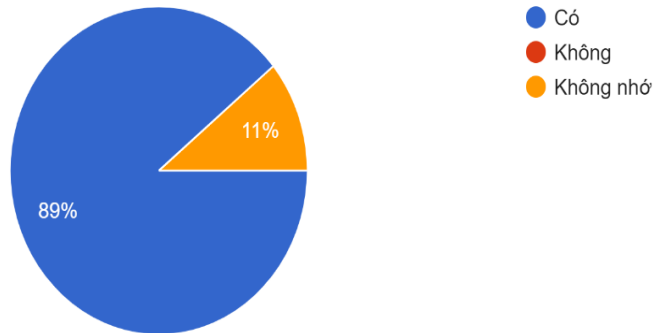
Phụ lục 2

Xin quý thầy (cô) vui lòng cho biết: Quý (thầy) có được Nhà trường triển khai tổ chức học tập Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 về "Đẩy mạnh học tập...g năm không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
99 câu trả lời



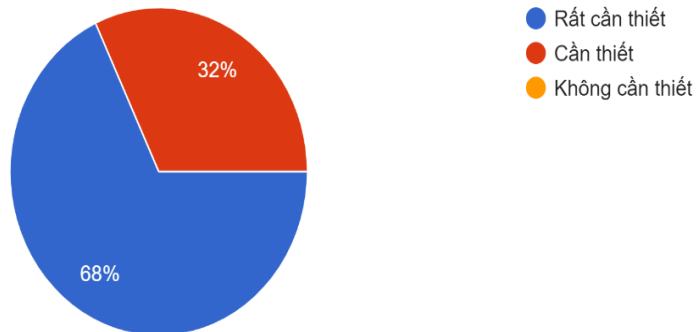
Phụ lục 3

Xin quý thầy (cô) vui lòng cho biết: Hằng năm, các cán bộ, đảng viên, giảng viên trong nhà trường có đăng ký bản cam kết thực hiện học tập và làm t...g năm không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



Phụ lục 4

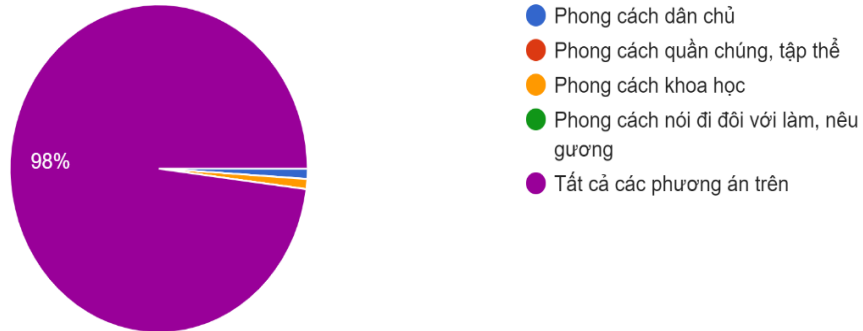
Xin Quý thầy (cô) cho biết: Học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh như phong cách quần chúng, phong cách dân chủ, phong cách khoa học, phong c...ết hay không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



Phụ lục 5

Xin Quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc của Hồ Chí Minh được biểu hiện qua các nội dung nào? Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

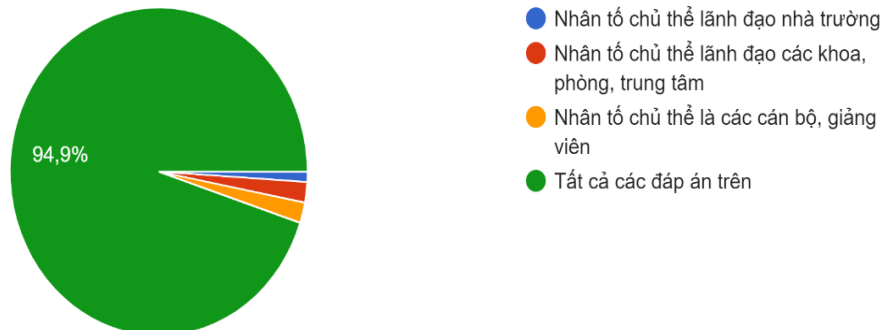
100 câu trả lời



Phụ lục 6

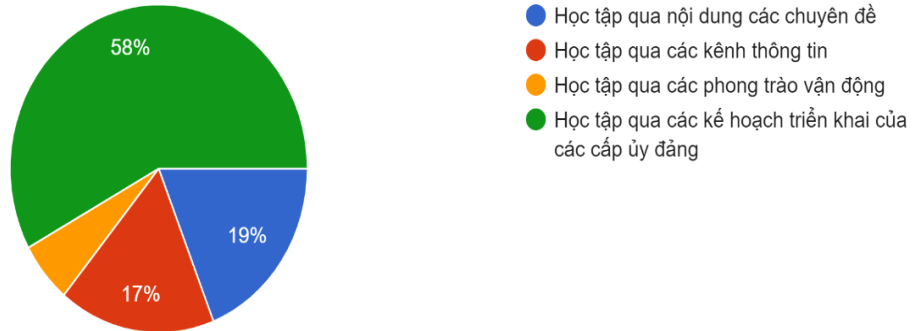
Xin quý thầy (cô) cho biết: Nhân tố chủ thể trực tiếp học tập và phát huy vai trò phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong Trường Đại học Tài nguyên và M...trường Hà Nội? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

99 câu trả lời



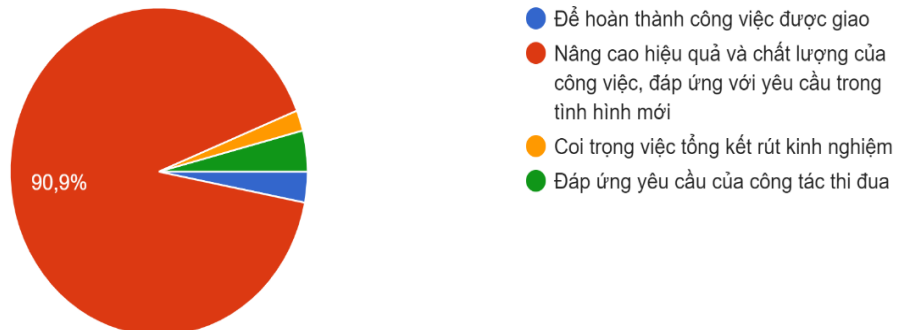
Phụ lục 7

Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong trào học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ, giảng viên trong Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường...hông tin nào? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



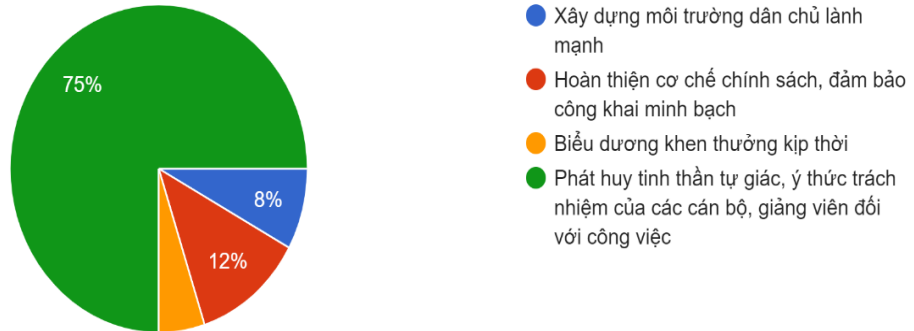
Phụ lục 8

Xin quý thầy (cô) cho biết: Cán bộ giảng viên của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thường vận dụng phong cách làm việc Hồ Chí Minh trong c...n nào sau đây? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
99 câu trả lời



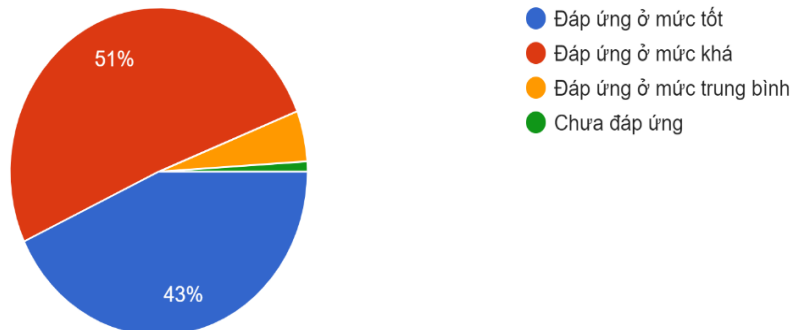
Phụ lục 9

Xin quý thầy (cô) cho biết: Để thúc đẩy việc học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh cho cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường... nào sau đây? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



Phụ lục 10

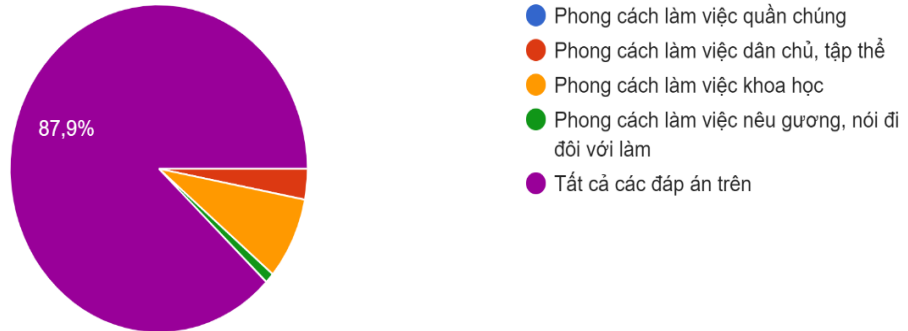
Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội hiện nay đã đáp ứng được với...h mới không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



Phụ lục 11

Xin quý thầy (cô) cho biết: Cần phải học tập phong cách làm việc nào của Hồ Chí Minh để đáp ứng được với yêu cầu của công việc hiện nay? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

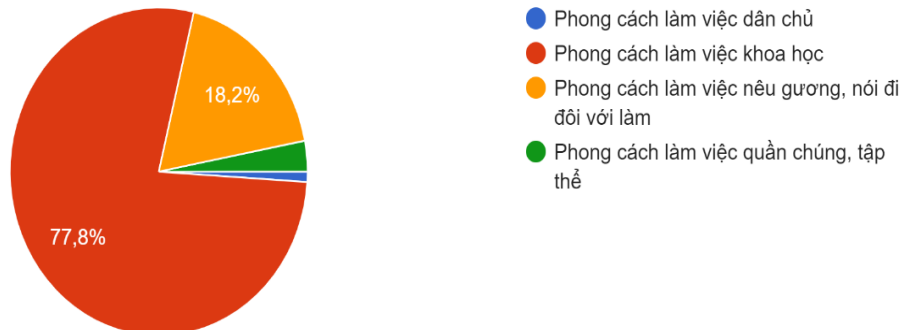
99 câu trả lời



Phụ lục 12

Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc có kế hoạch, cẩn thận, kỹ lưỡng, đúng thời gian là biểu hiện rõ nhất của phong cách làm việc nào sau đây? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

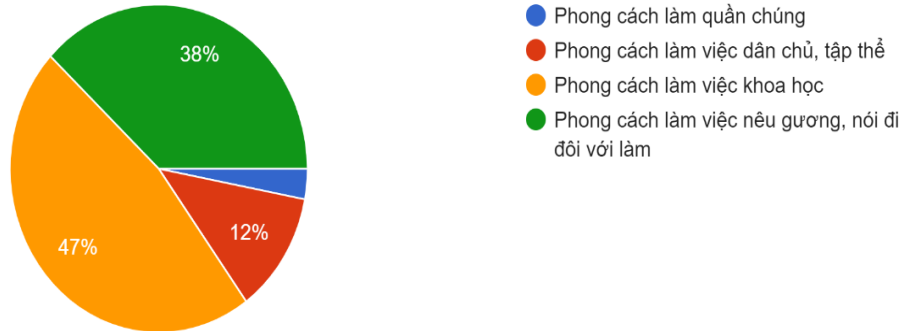
99 câu trả lời



Phụ lục 13

Xin quý thầy (cô) cho biết: Phong cách làm việc nào sau đây của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường cần phải cải thiện hơn nữa? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

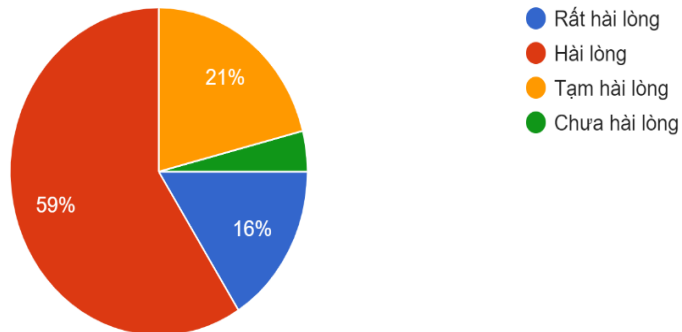
100 câu trả lời



Phụ lục 14

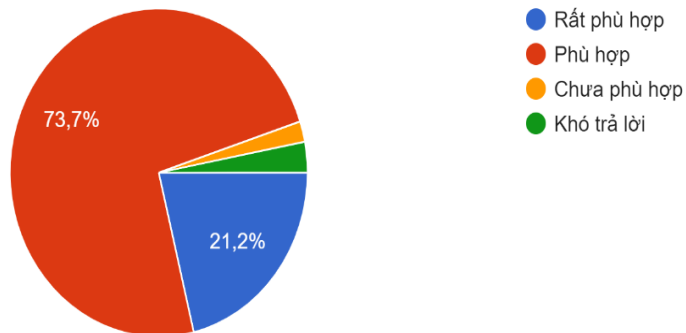
Xin quý thầy (cô) cho biết: Chất lượng cơ sở vật chất phục vụ cho quá trình học tập phong cách làm việc Hồ Chí Minh tại trường hiện nay? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)

100 câu trả lời



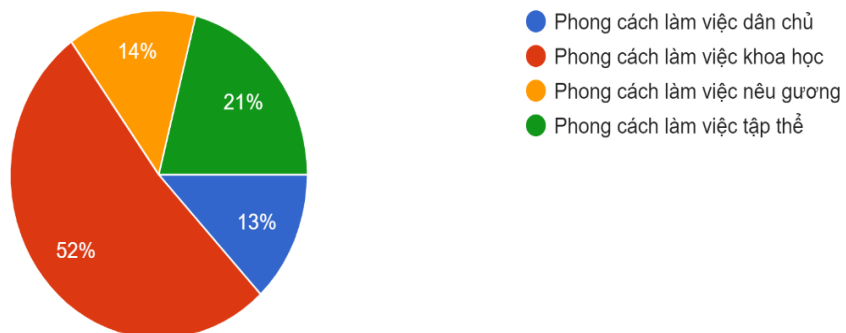
Phụ lục 15

Xin quý thầy (cô) cho biết: Những yêu cầu của nhà trường hiện nay về phong cách làm việc, như: đảm bảo đúng thời gian, hiệu quả công việc cao, ph...nh hay không? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
99 câu trả lời



Phụ lục 16

Xin quý thầy (cô) cho biết : Phong cách làm việc nào sau đây của đội ngũ cán bộ, giảng viên mà thầy cô cho rằng còn nhiều hạn chế? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời



Phụ lục 17

Xin quý thầy (cô) cho biết: Một trong những yếu tố ảnh hưởng nhất đến việc học tập và làm theo phong cách làm việc Hồ Chí Minh của cán bộ giảng v... Hà Nội là gì? (Thầy (cô) lựa chọn 1 phương án)
100 câu trả lời

